NGÀY 06/10/2026

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	Danh mục Chương trình khuyến mại, biếu tặng, đầu tư	- Bổ sung trường "Phương thức" vào danh mục “Chương trình khuyến mại, biếu tặng, đầu tư”. - Các “Phương thức” khuyến mại khai báo gồm ○ 07: Bán buôn ○ 08: Bán lẻ ○ 09: Thương nhân phân phối ○ 10: Thương nhận nhượng quyền
2	Bổ sung thêm trường “Phương thức” tại các chức năng xuất khuyến mại, biếu tặng, đầu tư (tab Khuyến mại)	- Giá trị “Phương thức” được tham chiếu từ danh mục chương trình khuyến mại, biếu tặng, đầu tư do VPCTY khai báo. Trường hợp VPCTY không khai báo, cho phép CHXD lựa chọn trong danh sách Phương thức - Trường “Phương thức” bắt buộc phải có giá trị, không cho phép bỏ trống - Danh sách các Tcode chỉnh sửa ○ KM01 - Xuất KM - NCC, biếu tặng - đầu tư HHK ○ KM02 - Xuất KM - Cty, biếu tặng XDS ○ 401 - Xuất hóa đơn thu tiền mặt ○ 416 - Xuất h.đơn nhiều HTTT ○ 406 - Xuất hóa đơn thanh toán bằng thẻ ○ 411 - Bán công nợ kiêm xuất hóa đơn ○ SR4 - Nhập hàng khuyến mại ○ SR5 - Di chuyển hàng khuyến mại
3	Chỉnh sửa các báo cáo - Báo cáo tổng hợp xuất hàng khuyến mại - Bảng kê xuất hàng Khuyến mại cho Khách hàng	- Bổ sung cột “Phương thức” tại báo cáo - Sửa điều kiện lọc: ○ Sửa tiêu đề điều kiện lọc “Phương thức” = “Loại Ctừ”

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
		○ Bổ sung điều kiện lọc "Phương thức": chọn trong danh mục phương thức khuyến mại
4	Tích hợp SAP	Bổ sung cột "VTWEG_D" thể hiện Mã phương thức để phục vụ tích hợp sang SAP

NGÀY 24/09/2026

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
5	Danh mục khách hàng – Công ty	Mục Thông tin chung bổ sung các trường : *Chức vụ người đại diện, Số giấy uỷ quyền, Thời hạn giấy uỷ quyền*. Các thông tin này được thể hiện trên báo cáo "Tổng hợp hợp đồng cấp lẻ tại CHXD"
6	- Danh mục khách hàng – Công ty - Danh mục khách hàng ký hợp đồng - Danh mục khách hàng trực thuộc	Bổ sung trường "Hình thức gửi Email" cho phép NSD khai báo hình thức gửi email khi phát hành hóa đơn cho khách: 1- Gửi email cuối ngày 0- Gửi email từng lần.
7	- Báo cáo tình hình thực hiện hợp đồng - Báo cáo tổng hợp hợp đồng cấp lẻ CHXD	-Hiển thị các khách hàng còn hiệu lực hợp đồng và có thông tin Số hợp đồng, bao gồm cả khách hàng không phát sinh dữ liệu. - Bổ sung điều kiện lọc "Khách còn hiệu lực Đến ngày báo cáo"
8	Kiểm soát hóa đơn chi phí đầu vào (Tcode BK3, BK9)	Khi kê khai BK3/BK9, hệ thống kiểm tra toàn bộ hóa đơn đầu vào thuộc CC (đã và đang kê khai) có HTTT = TM, theo cùng MST nhà cung cấp và cùng ngày hóa đơn. Nếu tổng tiền hóa đơn (bao gồm VAT) ≥ ngưỡng Tập đoàn thiết lập (hiện tại 5 triệu đồng) thì hệ thống cảnh báo.
9	Chứng từ nhận hàng vào ca (Tcode WS1)	Khi nhận hàng từ ca trước, luôn mặc định giá trị nhận đầu ca bằng giá trị chốt ca của ca trước và không cho phép sửa.
10	Danh mục khai báo các mức sản lượng XDS	Bổ sung nhóm quyền "202- QL danh mục KD, HHóa Cty"

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
11	Bảng kê hóa đơn lưu hành NMKLHD	Tại mỗi hóa đơn, cho phép NSD xem và in hóa đơn từ báo cáo (view hóa đơn từ E-invoice)
12	Biên bản thay thế hóa đơn	Mục Bên Mua hiển thị tên khách hàng như hiện tại và cho phép NSD sửa lại thông tin Khách hàng (tên, địa chỉ, MST) tương tự như sửa lý do thay thế trên biên bản
13	Báo cáo lịch sử phân quyền User	Bổ sung điều kiện lọc chi tiết theo quyền

NGÀY 22/09/2026

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	Link xuất hóa đơn nhanh tại Uhome	Chỉnh sửa link xuất hóa đơn nhanh theo mặt hàng và danh sách chọn mặt hàng tại Uhome: - Để link các mặt hàng sau: + Line 1: E5-II, E10-III, E10-V, + Line 2: 0.001S-V, 0.05S-II, KO - List ở dưới: 1. E5-RON92-II 2. E10-RON95-III 3. E10-RON95-V 4. DO 0.001S-V 5. DO 0.05S-II 6. KO
2	Bổ sung định dạng biển số xe của Quân đội	Bổ sung định dạng biển số xe theo quy định của Quân đội: <AA>-<BBB>-<CC> (Ví dụ: 29-578-TV hoặc 29-578-T8) Trong đó: o AA: bao gồm 2 ký tự số o BB: bao gồm 3 ký tự số o CC: bao gồm 2 ký tự chữ/hoặc số Các chức năng chỉnh sửa: - Tab Người nhận tại các Tcode xuất hóa đơn - Tab Log bơm

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
		- Danh mục Phương tiện tại Congdichvu
3	Chứng từ nhận hàng vào ca – WS1	Chặn không cho sửa dữ liệu tab Số đo bể khi nhận từ ca trước
4	Chứng từ chốt bể - cột bơm cuối ca WS3	Sửa chức năng Copy dữ liệu tab "Số đo vòi bơm chốt WS3" như sau: - Không cho thay đổi dữ liệu với các vòi bơm đã chốt bằng tự động hoá thành công - Cho phép thay đổi dữ liệu với các vòi bơm chưa có số chốt hoặc chốt thủ công như sau: + Nếu giá trị Copy dữ liệu = "Copy lượng đầu ca": Phần mềm sẽ thiết lập giá trị Số cuối = Số đầu toàn bộ vòi bơm + Nếu giá trị Copy dữ liệu = "Reset lượng chốt": Phần mềm sẽ xóa giá trị Số cuối thành trống cho vòi bơm.
5	Chứng từ kiểm kê KS5	Sửa chứng từ KS5 tương tự WS3 1.Lấy từ TĐH: CHọn bể → tự động chọn vòi →Bổ sung thêm thêm nút tích Load từ TĐH Căn cứ vào nút tích TĐH để load TĐH bể vòi bơm + Nếu load TDH thành công: Không cho sửa + Nếu load lỗi: cho phép sửa 2. Check nhóm quyền CH8 + Nếu có nhóm quyền: Bật sáng nút tích TĐH và cho phép bỏ tích TĐH + Nếu không có nhóm quyền: Mặc đinh tích TĐH và không cho sửa
6	Đổi mật khẩu User tại EGas	Không cho phép trùng mật khẩu với 6 lần trước đó

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
7	Ngày hóa đơn trên hóa đơn thay thế	Giá trị trường ngày hóa đơn trên hóa đơn thay thế được tính theo quy tắc sau: - Hóa đơn NMKLHĐ sau thay thế: Ngày hóa đơn là ngày thực hiện thao tác + giờ phút của thời gian bắt đầu bơm - Hóa đơn NMCLHĐ sau thay thế: Ngày hóa đơn là ngày hóa đơn trên tab "Hóa đơn VAT" + giờ phút của thời gian bắt đầu bơm (nếu hóa đơn có gắn log)
8	Hồ sơ giá trên hóa đơn thay thế	Giá trị trường giá bán trên hóa đơn thay thế là giá trị hồ sơ giá có hiệu lực và đang tồn tại trên phần mềm
9	Phê duyệt chi phi ngoài định mức	- Trường hợp Kỳ thanh toán không phát sinh chi phí trong định mức (không có BK3, BK5): sau khi phê duyệt chứng từ chi phí bất thường, hệ thống tự động cập nhật Trạng thái kỳ thanh toán = Đã phê duyệt. - Trường hợp Kỳ thanh toán có phát sinh chi phí trong định mức (tồn tại BK3 hoặc BK5): Sau khi phê duyệt chi phí ngoài định mức, hệ thống không cập nhật Trạng thái kỳ thanh toán. Trạng thái chỉ được cập nhật = Đã phê duyệt sau khi hoàn tất phê duyệt chi phí trong định mức (BK3/BK5).
10	Danh mục User	Chỉnh sửa danh mục users: - Các Users quản trị có Role System (PMA) được nhìn thấy toàn bộ User trong danh mục. - Các Users không có Role System (PMA) không nhìn thấy được các User có Role

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
		System (PMA)
11	Menu phân quyền xuất hóa đơn BHTQ thủ công	Bổ sung menu: Hệ thống\ Quản trị hệ thống\ Users-BHTQ thủ công Cho phép user có quyền VP3/ ADMCTY được thêm/xóa user khỏi quyền "xuất hóa đơn BHTQ thủ công"
12	Biên bản thay thế hóa đơn	Chỉnh sửa dòng "Bên bán sẽ lập hóa đơn mới mẫu số .... ký hiệu..... số ....vào ngày dd/mm/yyyy" Thay giá trị dd/mm/yyyy thành ngày hóa đơn tại tab VAT thay vì để ngày chứng từ như hiện tại
13	Bảng kê hóa đơn hủy	Bổ sung chức năng "Xem hóa đơn" hỗ trợ người dùng xem và in bản thể hiện hóa đơn đã "Huỷ thay thế"
14	Bảng kê hóa đơn lưu hành NMKLHD	Tại mỗi hóa đơn, cho phép NSD xem và in hóa đơn từ báo cáo (view hóa đơn từ E-invoice)

NGÀY 22/06/2026

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	Màn hình quản trị chi phí	Hiển thị 100 kỳ thanh toán gần nhất tính từ thời điểm hiện tại
2	Danh mục khách hàng - Công ty Danh mục khách hàng – toàn ngành	Kiểm tra định dạng email trong ô email thông tin Khách hàng và tab "Danh sách KH lấy hóa đơn"
3	Báo cáo đối chiếu tồn quỹ	Bổ sung báo cáo tồn quỹ CHXD trong mục Goto
4	Bảng kê nhập di chuyển XDS	Bổ sung thêm cột "Đo mức Tự động" Nguyên tắc lấy dữ liệu: Hệ thống kiểm tra dữ liệu tại tab "Đo bể" theo các mặt

		hàng tương ứng của chứng từ + Nếu có thời gian AGAS trả về (thời gian AGAS # NULL) và Mã lỗi AGAS = 0: Hiển thị giá trị "X" tại cột "Đo mức Tự động" + Ngược lại, Để trống giá trị cột "Đo mức tự động"
5	Hóa đơn chi trả CKTM (CK1/CK2)	Bổ sung biên bản thay thế cho hóa đơn thay thế = 0
6	Mở khóa User	Bổ sung nút "Check ALL" cho phép chọn/ bỏ chọn tất cả Sắp xếp danh sách theo EndTime giảm dần
7	Báo cáo cân đối tiền hàng - công nợ	Bổ sung mục "V.2. Chiết khấu BHTQ" hiển thị giá trị CKTM của khách hàng BHTQ thuộc 2 loại hình công nợ - 13612 - Công nợ khách hàng Tập đoàn - 13613 - Công nợ khách Công ty
8	Báo cáo tổng hợp đồng cấp lẻ tại CHXD	Thay đổi điều kiện hiển thị khách hàng như sau: - Khách hàng còn hiệu lực đến thời điểm xem báo cáo: Đến ngày Giao hạn mức >= Từ ngày báo cáo. - Khách hàng có Số hợp đồng. - Thông tin khách hàng theo Công nợ chính thức. - Link khách hàng hiển thị mã khách hàng.
9	Thẻ bể	Chỉnh sửa điều kiện lọc Bể chứa: - Danh sách bể chứa lấy toàn bộ danh mục bể chứa của CHXD, bao gồm:Bể đang sử dụng và ngừng sử dụng. - Đối với các bể có trạng thái ""Ngừng sử dụng"", bổ sung ký hiệu ""- KSD"" ở cuối tên bể để dễ nhận biết. - Sắp xếp: Các bể đang sử dụng hiển thị trước, Các bể không sử dụng (KSD) hiển thị ở cuối danh sách
10	Chi phí- tiền lương / B/cáo CH/ Bảng kê tổng hợp số tiền chi phí	- Bổ sung thêm các cột chênh lệch tại các báo cáo tổng hợp số tiền chi phí + Chênh lệch lượng = Lượng đề nghị -

	theo CH Chi phí- tiền lương / B/cáo CH/ Bảng kê tổng hợp số tiền chi phí theo CH-KMP Chi phí- tiền lương / B/cáo CH/ Bảng kê tổng hợp số tiền chi phí theo KMP-CH	Lượng phê duyệt + Chênh lệch Số tiền = Số tiền đề nghị - Số tiền phê duyệt
11	Danh mục quản lý chi phí VPCTY chi hộ CHXD	Bổ sung danh mục để ghi nhận các khoản mục chi phí do VPCTY thanh toán hộ CHXD.
12	Báo cáo theo dõi tình hình chi phí	Bổ sung báo cáo theo dõi tình hình chi phí VPCTY chi hộ CHXD, bao gồm các chỉ tiêu: (1) Tổng số tiền CH được phê duyệt trong kỳ (2) Tổng số tiền VPCTY đã chi hộ CH (3) Số tiền chênh lệch = (1) - (2)
13	Bổ sung báo cáo đối chiếu dữ liệu hao hụt công đoạn và kiểm kê (id= RPT_DCHH)	Bổ sung báo cáo đối chiếu dữ liệu hao hụt công đoạn với dữ liệu kiểm kê KS5 + KS9 (sheet RPT_DCHH) Bổ sung vào Goto "Đối chiếu HHCĐ với kiểm kê" trong menu báo cáo M23
14	Bổ sung báo cáo đối chiếu số liệu kiểm kê và WS3 (id= BCDSSLKK)	Bổ sung báo cáo đối chiếu số liệu kiểm kê XDS giữa chứng từ KS5 và WS3 (sheet RPT_DCHH) Bổ sung vào Goto: "Báo cáo so sánh dữ liệu KS5 và THĐ, WS3"

NGÀY 19/05/2026

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	Màn hình Ca bán hàng - Uhome	- Phát hành hóa đơn (401, 411, 416, CK1, CK2…): Kiểm tra định dạng Email khi phát hành hóa đơn
2	Danh mục phương tiện trên Congdichvu (Portal)	- Bắt buộc cập nhật đúng định dạng biển số xe theo định dạng biển số xe tại EGAS khi tạo mới/ sửa phương tiện
3	Congdichvu(Portal)	- Bổ sung chức năng quên mã PIN trên Congdichvu (Portal) để khách chủ động

		đổi mã PIN
4	Hệ thống/ Quản trị hệ thống/ Users	- Bổ sung nhóm quyền mới: “VP3 – Kinh doanh phân quyền” cho phép User Kinh doanh được phân quyền cho người dùng tại đơn vị - Các User được gắn nhóm quyền VP3 được phép phân quyền cho các Users tại tab "Assign to Access Grp -Comp"
5	Uhome/ Đóng ca	- Không cho "Đóng ca" nếu tồn tại Log bơm đang được phân loại
6	Hệ thống/ Danh mục công ty/ Barem chiết khấu	- Chỉnh sửa điều kiện chọn chi trả chiết khấu tại tab gán “Khách hàng” + Khách BHTQ: yêu cầu chi trả tại Văn Phòng + Khách công nợ CHXD (khách mức CC): yêu cầu chi trả tại CHXD.
7	CHXD/ Ca/ Áp ca bán hàng cho Log bơm	- Không cho phép chuyển ca cho các Log bơm đã được phát hành 493 và thay thế về 0
8	CHXD/ Kho/ Nhập xuất chênh lệch nhiệt độ (KS9)	Điều chỉnh logic tính KS9: Chỉ áp dụng tính KS9 đối với các mặt hàng có phát sinh thực nhập vào cửa hàng (xác định theo Số lượng LTT tại tab hạch toán > 0). Các mặt hàng được điều chuyển toàn bộ sang CHXD khác (LTT tại tab hạch toán = 0) được coi là không nhập kho thực tế

		và không đưa vào phạm vi tính KS9

NGÀY 24/03/2026

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	Lập chứng từ hạch toán NMKLHĐ (Tcode 494)	Chặn xuất âm kho tổng theo các mặt hàng thay vì chặn theo từng dòng như hiện tại
2	Chỉnh sửa các báo cáo N-X-T tại đường dẫn: *Kế toán VPCTY/ N-X-T* - N-X-T lượng/ Theo phương thức (NXT1) - N-X-T lượng/ Lượng tồn tại các kho (NXT3) - N-X-T tại các kho/ Theo phương thức (NXT4) - N-X-T tại các kho/ Theo nhóm nhập xuất (NXT5)	Chỉnh sửa các 04 báo cáo NXT theo phương thức: Lấy sức chứa của bể theo diễn biến thực tế trong danh mục bể chứa
3	Chỉnh sửa Bảng kê xuất hàng khuyến mại theo khách hàng (đường dẫn: *CHXD/ Hàng hóa/ Khuyến mại*)	Chỉnh sửa fix lỗi cột tiền thuế và tiền thuế BVMT đang lên chưa chính xác với các chứng từ khuyến mại có thông tin giá
4	Chức năng thay thế hóa đơn khuyến mại (Tcode KM01, KM02)	Fix lỗi thay thế hóa đơn KM01, KM02 bị mất thông tin chi tiết khi chọn lại thông tin khách hàng

NGÀY 02/03/2026

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	Danh mục kỳ VCF bình quân, nhiệt độ bình quân (Đường dẫn: Hệ thống/ Cấu hình CHXD/ Giao thông số cho CHXD/	Chỉnh sửa bổ sung các nội dung: - Chặn trùng kỳ nhiệt độ bình quân theo từng CHXD, từng mặt hàng - Ẩn thông tin mặt hàng, CHXD tại danh mục kỳ VCF bình quân

	Kỳ VCF, nhiệt độ bình quân)	- Xóa dữ liệu danh mục kỳ VCF bình quân đồng thời xóa luôn cả dữ liệu nhiệt độ bình quân chi tiết liên quan đến kỳ VCF đó
2	Chức năng cập nhật thông tin CTKM bị sai với chứng từ KM01, KM02, 401, 406, 416, 411 (Đường dẫn: Hệ thống/ Quản trị hệ thống/ Xử lý chứng từ sai chương trình KM)	Bổ sung chức năng update các chứng từ KM01, KM02, 401, 406, 416, 411 sai thông tin CTKM (tương tự chức năng cập nhật TK hạch toán sai với chứng từ 416 trong mục Hệ thống/ Data/ Xử lý 416 lỗi TK)
3	Bổ sung mới báo cáo tình hình thực hiện theo Khách hàng (Đường dẫn: Kế toán VPCTY/ B/c VPCT/ Khác/ BC tình hình thực hiện hợp đồng)	- Bổ sung mới báo cáo tình hình thực hiện theo khách hàng tương tự Báo cáo tình hình thực hiện hợp đồng (ID=$DetailContract) - Cho phép goto sang Báo cáo tình hình thực hiện hợp đồng theo Khách hàng
4	Bổ sung mẫu in Đề nghị chuyển tiền thanh toán (Đường dẫn: Chi phí – Tiền lương/ B/Cáo CH/ Báo cáo/ Bảng kê đề nghị thanh toán NA)	Bổ sung mẫu in Đề nghị thanh toán theo mẫu in đính kèm
5	Chỉnh sửa tab hạch toán tại chức năng SR1	Chỉnh sửa tab hạch toán tại chức năng SR1: Load dữ liệu theo từng bể được chọn tại màn hình hoàn thiện chứng từ khi chốt sau nhập (hiện tại lỗi đang lấy theo thông tin bể đã thực hiện chốt trước nhập)
6	Cảnh báo Email	- Bổ sung chức năng cảnh báo Email các CHXD có trạng thái = Lỗi tại báo cáo so sánh Cột bơm - Xuất bán

NGÀY 11/02/2026

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	- Kế toán Vpcty/ Bc kinh doanh hàng hóa/ báo cáo kinh doanh/ Tổng hợp kiểm kê HHK	- Thêm mới báo cáo

NGÀY 23/01/2026

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	- CHXD\Kho\Nhập xuất chênh lệch nhiệt độ	- Đưa ra thông báo lỗi thiếu thông tin nhiệt độ bể - Lấy những chứng từ SR1 có ngày giờ phút lớn hơn ngày-giờ-phút chứng từ KS5 đến thời điểm làm KS5 hiện tại. - Lấy những chứng từ SR1 có ngày-giờ-phút lớn hơn ngày- giờ - phút chứng từ KS9 đã tạo gần nhất đến thời điểm làm KS9 hiện tại - Dựa vào SR1, hệ thống lấy được mã bể (WaterID của E=2400). Từ mã bể map với trường TankIdEgas2 để lấy log nhiệt độ
2	- CHXD\TĐH\Bc xuất bán theo giờ (Mặt hàng-Phương thức)	- Bổ sung 2 cột lấy sản lượng Tcode 411 tương ứng thời gian: + "Trong đó Bán công nợ tại CHXD" trong giờ + "Trong đó Bán công nợ tại CHXD" ngoài giờ
3	- Hệ thống\Quản trị hệ thống\ Users	Bổ sung role quyền xóa được hóa đơn đầy đủ bị từ chối: - Thêm mới role X2 - Xóa hóa đơn - Tạo nhóm CH10X2 - Xóa hóa đơn đầy đủ bị từ chối - Sửa chức năng "Xóa" trên các Tcode hóa đơn như sau: Khi thực hiện xóa tại EGAS + Kiểm tra user thực hiện có được phân quyền CH10X2 không + Gọi lên EInvoice kiểm tra xem hóa đơn hóa đơn đó trên E-invoice có phải là hóa đơn từ chối không => Nếu thỏa mãn cả 2 điều kiện là được phân quyền và là hóa đơn bị từ chối: Được phép xóa => Nếu không thỏa mãn 2 điều kiện trên: Không được xóa

4	- Hệ thống\Quản trị hệ thống\ Users	Quyền phát hành HĐ không Log: 1. Bổ sung Role L1-Không Log; Gán vào GRP 901LNA hiện tại 2. Tạo nhóm CH4L1-Nhân viên ca, HĐ không Log => User được gán nhóm quyền CH4L1 mới được phát hành hóa đơn không log trong ca
5	- Kế toán Vpcty\ B/kê thuế GTGT\ Báo cáo thống kê số lượng hóa đơn phát hành	- Thêm số liệu về số lượng hóa đơn NMKLHD
6	- Datawarehouse\ Hàng Hòa\ Báo cáo tổng hợp hàng hóa	- Báo cáo xuất bán hàng toàn quốc theo cửa hàng
7	- Datawarehouse\Kiểm soát rủi ro\ Kiểm soát hóa đơn	- Đổi tên cột Huỷ trong cụm cột Trạng thái hóa đơn thành Thay thế - Chỉnh sửa nhãn điều kiện lọc: Hủy -> Thay thế - Chỉnh sửa chức năng kết xuất excel của báo cáo đang bị mất dữ liệu
8	- Datawarehouse\Kiểm soát rủi ro\ Kiểm soát hóa đơn \Kết quả xử lí hóa đơn tại công ty/chi nhánh	- Đổi nhãn hóa đơn Hủy -> Thay thế ở báo cáo và điều kiện lọc
9	- Datawarehouse\Kiểm soát rủi ro\ Kiểm soát hóa đơn \ Bảng kê chi tiết kiểm soát rủi ro	- Đổi nhãn hóa đơn Hủy -> Thay thế ở báo cáo và điều kiện lọc
10	- Kết xuất dữ liệu báo cáo ra excel	- Bỏ 1 kí tự khoảng trắng đầu tiên - Các ô null dữ liệu để kiểu number
11	CHXD\ Hao hụt\ Báo cáo đối soát nhập XDS	- Đổi nhãn "H mức dầu" thành "H mức dầu/ H chênh lệch" và bổ sung điều kiện lọc cho thông tin này
12	Danh mục Chương trình Khuyến mại, Biếu tặng, Đầu tư	Bổ sung thông tin Loại hình kinh doanh (không bắt buộc nhập)
13	Nhập/Xuất hàng khuyến mãi (Tcode SR4, 401, 411, 416, 406, KM01, KM02)	Nếu thông tin Loại hình kinh doanh đã được khai báo trong danh mục, khi làm chứng từ hệ thống sẽ tự động lấy thông tin theo loại khuyến mãi và nhà cung cấp/chương trình khuyến mãi
14	Các Tcode xuất hóa đơn bổ sung format định dạng biển số xe	Bổ sung cho phép xuất hóa đơn có trường biển số xe định dạng 2 chữ + 3 số

		(vd:AB-123)
15	Danh mục Hạn mức công nợ khách với CH	Bổ sung điều kiện lọc lấy ra danh sách các hạn mức công nợ còn hiệu lực
16	Báo có chuyển khoản	Đưa cột số tiền lên trên đầu
17	Phiếu tra cứu hóa đơn điện tử	Trường số lượng thể hiện 3 số thập phân
18	Xuất chứng từ/hóa đơn công nợ (411,412)	Thông tin giá bán chỉ cho phép sửa và sửa trong khoảng min-max đối với các mặt hàng có giá min-max trong hồ sơ giá
19	Kế toán VPCty\Công nơ\ Công nơ phải thu của khách toàn công ty	Bổ sung điều kiện lọc Hình thức đảm bảo
20	Data warehouse\Hàng hóa\Công ty	Thay đổi thứ tự cột chiết khấu thương mại xuống sau và đổi tên cột "Total" thành "Tổng lượng"
21	Data warehouse\Hàng hóa\CHXD (mới)	Thay đổi thứ tự cột chiết khấu thương mại xuống sau và đổi tên cột "Total" thành "Tổng lượng"
22	Hệ thống\Cấu hình CHXD\ Tồn đường ống	Bổ sung nút export excel
23	Hệ thống\ Quản trị hệ thống\ Cảnh báo số liệu\ Gán mã cảnh báo cho công ty	Tại mã cảnh báo 8000 – Cảnh báo giao dịch bất thường bổ sung basetab con Thông tin cảnh báo theo mặt hàng

NGÀY 09/01/2026

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	Uhome/ 411	- Không cho xuất hóa đơn khách công nợ nếu thông tin khách hàng tại tab 'Hóa đơn' không khớp với Mã khách được chọn tại tab 'tiền hàng'
2	CHXD/ Sổ quỹ/Cnợ / Due-date/ Gán thanh toán với xuất bán cnợ	-Không hiển thị số tiền của chứng từ D10 cũ không có due-date - Gán các chứng từ 411 có thực hiện INVC

3	Data WareHouse\ Kiểm soát rủi ro\ Báo cáo\ Bảng kê chi tiết kiểm soát rủi ro - RR01	- Báo cáo thể hiện các hóa đơn rủi ro theo loại RR01 theo từng biển số xe, cho phép xem tất cả CC
4	CHXD\ VPCTy\ Báo cáo đối chiếu tồn quỹ	- Lấy số liệu tồn quỹ, kiểm kê và so sánh chênh lệch giữa GL8 và tồn quỹ, CH9 và tồn quỹ
5	Uhome\ Đóng ca\ Hạch toán NMKLHĐ	- Tự động lấy đủ các đầu tài khoản trên tab ca thu tiền của chứng từ 494, người dùng không phải nhập thủ công
6	Uhome/ Xuất hóa đơn thay thế	- "Xuất hóa đơn thay thế/ điều chỉnh" thành "Xuất hóa đơn thay thế"" - Tính lại giá trước thuế cho các trường hợp thay thế NMKLHD - Thay thế NMKLHD bằng NMCLHD: +Thay thế trực tiếp +Thay thế gián tiếp - 416 thừa kế HTTT của hóa đơn gốc
7	Hệ thống/ E-Invoice/ Báo cáo xử lý sự cố hóa đơn	- Bổ sung lỗi thay thế

NGÀY 04/12/2025

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
6	Kế toán Vpcty\ Bán hàng toàn quốc\ Báo cáo tổng hợp xuất theo khách	Bổ sung điều kiện lọc Đơn vị (Cho phép chọn CC gồm đơn vị mẹ + các CC trực thuộc) + Tại mức MD: Xem tất cả CC + Tại CC: Xem chính CC + CC trực thuộc
7	Kế toán Vpcty\ Bán hàng toàn quốc\ Báo cáo xuất bán hàng hóa theo khách	Bổ sung thêm điều kiện lọc cho chọn loại công nợ: + 131204 - Công nợ khách Công ty/Chi nhánh, + 13612 - Công nợ khách Tập đoàn
8	Kế toán Vpcty\ Báo cáo Vpcty\ Kết xuất dữ liệu EGAS	Bổ sung chứng từ 494 vào báo cáo

9	-Kế toán Vpcty\B/c KD hàng hóa\ Báo cáo Xuất bán hàng hóa - Kế toán Vpcty\B/c KD hàng hóa\ Báo cáo xuất bán hàng hóa tại các kho	- Chọn điều kiện lọc Đối tượng khách cụ thể cần lên đúng lượng xuất bán của khách không hiện tất cả lượng của đơn vị

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
10	Data WareHouse\ Công nợ\ Báo cáo khách hàng quá hạn thanh toán CHXD	- Chỉnh sửa theo logic lấy dữ liệu của 2 cột "Trong hạn thanh toán" và "Tổng tiền quá hạn" theo đúng nguyên tắc ngày quá hạn hiện tại
11	Uhome\ tab Logbom	- Khi lấy log bơm lên tab log bơm đảm bảo điều kiện flag=1 và Số lượng > 0
12	Kế toán Vpcty/ NXT Kế toán Vpcty/ B/c Vpcty: - Báo cáo NXT theo phương thức - Báo cáo Nhập – Xuất – Tồn theo nhóm nhập xuất - Báo cáo NXT1 - Báo cáo NXT2	- Điều chỉnh lại các trường thông tin "Tên phương thức: 901.Xuất khác/ Xuất khác thành 901.PT khác"
13	Hệ thống\ Cấu hình CHXD\ Bể chứa	- Hiển thị thêm 2 trường "Product Offset" và "Temperature Offset" ra ngoài màn hình view bể chứa để đơn vị có thể export ra Excel.
14	CHXD\ Hàng hóa\ Khuyến mại\ Bảng kê xuất hàng Khuyến mại cho Khách hàng	- Bổ sung thêm cột Ký hiệu
15	Kế toán Vpcty\ Công nợ\ Công nợ phải thu của khách toàn Cty	- Bổ sung cột "Số ngày ân hạn" - lấy dữ liệu từ danh mục Khách hàng công ty/ Hạn mức Cno/CH "Số ngày ân hạn (grace period)
16	-Hệ thống\ Cấu hình CHXD\ Bể chứa -Hệ thống\ Cấu hình CHXD\ Vòi bơm	- Bổ sung điều kiện lọc "Trạng thái CHXD". Lấy dữ liệu của trường Trạng thái tại "Danh mục CHXD" cho danh mục BỂ CHỨA, danh mục VÒI BƠM: + Mặc định "Trạng thái CHXD" + Chọn trạng thái "Đang lưu hành" hiển thị tất cả dữ liệu bể của CHXD đang lưu hành + Chọn trạng thái "Không lưu hành" hiển thị tất cả dữ liệu bể của CHXD không lưu hành

17	-Hệ thống\ Dm Công ty\ Khách hàng - Công ty -Kế toán Vpcty/ B/c Vpcty/ Báo cáo tình hình thực hiện hợp đồng	- Bổ sung 2 thông tin Ngày thanh toán; Kiểm tra khi xuất hàng: + Hiển thị lên danh mục Khách hàng-Công ty + Vào phần hợp đồng của báo cáo tình hình thực hiện hợp đồng

NGÀY 30/11/2025

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	- Chỉnh sửa báo cáo HH tồn chứa (ID=M23_T)	Tách đầu kỳ, cuối kỳ chạy báo cáo tách hao hụt tồn chứa theo chứng từ KS5
2	- Chỉnh sửa báo cáo HH tổng hợp (M23)	Bổ sung logic hao hụt tồn chứa tách KS5
3	- Chỉnh sửa báo cáo ID= M24_V3	Bổ sung logic hao hụt tồn chứa tách KS5 cả Egas Client và trung tâm
4	- Chỉnh sửa báo cáo so sánh hao hụt định mức với thực tế (ID = RPT_HHDMTT)	- Bổ sung logic hao hụt tồn chứa tách KS5 - Chuyển từ báo cáo cấu hình sang file trên cả Egas Client và trung tâm
5	- Uhome/ Bán công nợ trả chậm kiêm hóa đơn/ Xuất HĐ chiết khấu thương mại (CK1) - CHXD/ VPCTY/ Chiết khấu/ Xuất hóa đơn chiết khấu tại VPCTY (CK2)	- Bổ sung mẫu in Bảng kê chiết khấu gắn với chứng từ - Chỉnh sửa gửi bổ sung XML sang E-Invoice: + Bố sung 03 thẻ mới <TCHDon>, <SBKe>, <NBKe> + HTTT: TM/CK + Giá trị: tiền hàng, tiền thuế, tổng tiền thể hiện âm trên mẫu in HĐ + Bổ sung Ghi chú lấy lên mẫu in HĐ theo cấu trúc: Ghi chú tab VAT (nếu có) + Số bảng kê CK0 + Ngày bảng kê (ngày max các chứng từ CK0 liên quan)
6	- Chặn chứng từ xuất không vượt quá số giao nhận WS3 trong ca	Chặn không xuất chứng từ trong ca vượt quá lượng giao nhận WS3, tức là: - SL_Còn lại_hàng hóa – SL_Còn lại_Log bơm >= 0
7	- Tạo log chênh lệch WS3	Tạo log chênh lệch tại thời điểm tạo chứng từ 493 với các điều kiện: *Điều kiện 01*: + SL_CL_Hàng hóa - Tổng SL_CL_Vòi bơm=0 Trong đó: * SL còn lại hàng hóa trong ca (SL_CL_Hàng hóa) = Giá trị chênh lệch tại Tab Số đo vòi bơm chốt chứng từ WS3 - (SL tại chứng từ xuất gắn log và không gắn log + SL Chứng từ 493 + SL Log đã phân loại) * SL còn lại theo vòi bơm trong ca (SL_CL_Vòi bơm) = Giá trị chênh lệch tại

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
		Tab Số đo vòi bơm chốt chứng từ WS3 theo vòi - (SL Unitlog + SL Log chênh lệch - nếu có) *Điều kiện 02*: + abs(CL_Hàng hóa) > 0.02 + abs(CL_Vòi bơm) > 0.02 - 3. Tạo log ảo + SL log ảo_Vòi 01 = SL_CL_Vòi bơm_01 + SL log ảo_Vòi 02 = SL_CL_Vòi bơm 02 ... + SL log ảo_Vòi n = Min (CL_Hàng hóa; Sum CL_Vòi bơm) - Sum (CL_Vòi bơm 01, 02, ...) + Mã log bơm sinh theo nguyên tắc từ bảng SaleLog_SEQ + Thời gian log ảo: Bắt đầu = Kết thúc = thời gian WS3 + Đơn giá: Lấy theo đơn giá tại thời điểm lập WS3 + Thành tiền = Round (SL log ảo * Đơn giá,0) + LogType = 9 + Log chênh lệch lưu vào Bảng Salelog_Prepare, không lưu vào bảng Unitlog
8	Job cập nhật thông tin trạng thái HĐ NMKLHĐ 493	Job cập nhật các trạng thái, thông tin HĐ NMKLHĐ bao gồm: - Trạng thái nhận từ VNPT - Trạng thái, thông tin HĐ trong lô 493 - Trạng thái xử lý lô 493 Job ghi nhận log chạy trong bảng và file logtext
9	Uhome/ Đóng ca	Đối với mỗi mặt hàng **bán qua cột bơm** thì kiểm tra:

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
		+ Gía trị tuyệt đối (Số lượng giao nhận – Số đã xuất trong ca) > 0.02 thì chặn không cho đóng ca và thông báo như ở dưới. Thông báo: "Không đóng được ca do chênh lệch giữa số lượng cột bơm và hoá đơn. Đề nghị kiểm tra lại!" + Trường hợp <= 0.02 thì không chặn.

NGÀY 17/11/2025

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
18	Hệ thống\Danh mục toàn ngành\Báo cáo theo dõi gán hợp đồng	Bổ sung báo cáo: BÁO CÁO THEO DÕI GÁN HỢP ĐỒNG KHÁCH HÀNG BHTQ CHO CHXD và Danh sách CHXD
19	CHXD\ TĐH\Báo cáo Log TĐH	Chỉnh sửa Báo cáo tồn kho trống bể (TDH.bc.tonkhotrongbe) - Nếu chọn điều kiện lọc có nhiều CHXD trong đó có CHXD có TĐH và không có TĐH thì chỉ lên CHXD có TĐH - Khi lấy thông tin mặt hàng và bể, ưu tiên lấy dữ liệu thông qua trường Tank
20	1. Hệ thống\e-invoice\Xly sự cố\BC tình hình xly sự cố 2. Hệ thống\e-invoice\Xly sự cố\BC tình hình xly sự cố	1. Báo cáo tình hình xử lý sự cố - Tổng hợp (Menu: Hệ thống\e-invoice\Xly sự cố\BC tình hình xly sự cố) - Bổ sung điều kiện lọc Từ ngày...Đến ngày 2. Bảng kê tình hình xử lý sự cố (Menu: Hệ thống\e-invoice\Xly sự cố\BC tình hình xly sự cố) + Cột ngày: Bổ sung thêm giờ
21	Uhome	Chức năng xuất hóa đơn nhanh tại màn hình Uhome bổ sung thêm mặt hàng Xăng E10 RON 95 Mức 3

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
22	Kế toán Vpcty\ B/c VPCTY/ Khác\ BC Tỷ lệ bán hàng tại các CHXD	Chỉnh sửa BÁO CÁO TỶ LỆ BÁN HÀNG TẠI CÁC CHXD (id=TDH.TYLEBANHANG) 1. Thêm mới "Danh mục khai báo mức sản lượng XDS", khai báo tại CC Mục tiêu: Đáp ứng linh hoạt các mức sản lượng tại từng CC 2. Chỉnh sửa BÁO CÁO TỶ LỆ BÁN HÀNG TẠI CÁC CHXD (id=TDH.TYLEBANHANG)
23	CHXD\ TĐH\Báo cáo Log TĐH	Chỉnh sửa Bảng chi tiết số công tơ lít (id=TDH.bc.congtolit) Khi lấy thông tin vòi bơm ưu tiêu lấy dữ liệu của mã vòi bơm, nếu không có lấy logic như hiện tại của báo cáo.
24	Uhome/ CK1,CK2	- Bổ sung mẫu in Bảng kê chiết khấu gắn với chứng từ - Bố sung 03 thẻ mới <TCHDon>, <SBKe>, <NBKe> - HTTT: TM/CK - Giá trị: tiền hàng, tiền thuế, tổng tiền thể hiện âm trên mẫu in HĐ - Bổ sung Ghi chú lấy lên mẫu in HĐ theo cấu trúc: Ghi chú tab VAT (nếu có) + Số bảng kê CK0 + Ngày bảng kê (ngày max các chứng từ CK0 liên quan)

NGÀY 10/11/2025

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	- Uhome/ Đóng ca	Hệ thống không cho đóng ca nếu số lượng tại 494 khác số lượng tại 493. Thông báo: "Chứng từ 493 (999.999,999 lít) và 494 (999.999,999 lít) chưa khớp. Đề nghị kiểm tra lại!"

NGÀY 13/10/2025

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
2	- Uhome/ Hóa đơn điện tử	- Cho phép phát hành hóa đơn có ngày hóa đơn là ngày quá khứ cách ngày hiện tại theo tham số quy định -Thay đổi giá trị thẻ Extra8 để điều hướng E-Invoice gửi mail cho đúng đối tượng khách hàng: + 411, 711, IV1 và Mã khách không thuộc "LIST_CUST_ALLOW_EDIT_TAX": Gửi Extra8 = 1 + Các Tcode còn lại: Gửi Extra8 = 0
3	-CHXD/Kho/ Nhập di chuyển XDS đến CHXD	-Không thực hiện trên center nếu user được phân quyền "210 - Không thao tác tại Center"
4	- Mở ca bán hàng	- Không thực hiện trên center nếu user được phân quyền "210 - Không thao tác tại Center"

NGÀY 25/09/2025

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
5	- CHXD/ Kho/ Nhập di chuyển XDS đến CHXD	- Chặn bắt buộc phải trùng PXK/ Lệnh điều động trên các line cùng chứng từ - Chặn ràng buộc ngăn hàng tab Thông tin bổ sung so với V3: + Tồn tại ngăn ở V3 + Ko được trùng ngăn - Ghi nhận cờ phương thức nhập thủ công/ thừa kế từ SAP: + Thủ công: Cho sửa V1, V2 + Thừa kế: Không cho sửa - Cảnh báo tab Đo bể theo dải Nhiệt độ, D15 theo danh mục khai báo tương tự V3 (Lưu ý: Tách cảnh báo tab V3 và Đo bể)

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
		+ Không sửa/cập nhật: Có TĐH và giá trị Nhiệt độ, D15 nằm trong dải khai báo: + Cho sửa/cập nhật: Không có TĐH hoặc Có TĐH và giá trị Nhiệt độ, D15 không nằm trong dải khai báo - Bổ sung trường thông tin lưu dữ liệu cho cửa hàng nhập hàng từ kho ngoài hệ thống PLX - Nhập hàng dưới đường sinh cao nhất - Bổ sung các thông tin: LTT hao hụt định mức vận chuyển, L15 hao hụt định mức vận chuyển, Tỷ lệ hao hụt vận chuyển vào V2
6	Hệ thống/ Cấu hình CHXD/ Tỷ lệ hao hụt định mức vận chuyển	-Bỏ khỏi menu

NGÀY 11/09/2025

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
7	-Áp giá tự động	- Chỉnh sửa luồng áp giá tự động chỉ được áp xuống AGAS khi Hồ sơ giá có mặt hàng thuộc nhóm XDS
8	- CHXD/ Kho/ Nhập di chuyển XDS đến CHXD	- ReadOnly tab "Vận đơn" và "PTVC tại Kho" khi chứng từ đã được kế thừa dữ liệu từ SAP - Cảnh báo logic Nhiệt độ và H mức dầu (Với các ngăn tại "PTVC tại CHXD" KHÔNG được tích DCNB): + Nếu Nhiệt độ (V2) tại ngăn tương ứng > Nhiệt độ PT (V3) thì H mức dầu (V2) tại ngăn tương ứng < H mức dầu (V3) + Nếu Nhiệt độ (V2) tại ngăn tương ứng < Nhiệt độ PT (V3) thì H mức dầu (V2) tại ngăn tương ứng > H mức dầu (V3) (V2 = Tab PTVC tại kho, V3 = Tab PTVC tại CHXD) - Tab "PTVC tại CHXD" (V3) bắt buộc nhập các trường sau (áp dụng đối với tất cả ngăn hàng): D15(x1000) (trong khoảng từ 715 đến 845), VCF (trong khoảng 0.5 đến 1.1), LTT, L15, H mức dầu, H chênh lệch.

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
		- ReadOnly H mức dầu nếu cấu hình nhập H chênh lệch và ngược lại **Xử lý sự cố SR1:** - Bỏ chọn theo ngăn hàng tại chức năng gửi lại V3 của SR1 cho SAP
9	-Hóa đơn	- Tách thẻ gửi MST/ CCCD/ QHNS - Cho phép điều chỉnh Ngày hóa đơn với các rang buộc sau + Mặc định Ngày hóa đơn = Ngày chứng từ + Ngày hóa đơn và Ngày chứng từ <= Ngày hiện hành + Ngày hóa đơn >= Ngày chứng từ. + Ngày hóa đơn chỉ cho phép trước Ngày hiện hành tối đa 1 ngày + Phạm vi áp dụng: Phát hành mới tất cả các Tcode hóa đơn. Phạm vi thay thế hóa đơn độc lập nội dung này

NGÀY 29/07/2025

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
10	Chặn xuất hoá đơn trùng log	Trên EGAS, chặn không cho tạo nhiều hóa đơn trùng 1 log bơm (Chỉ khi NSD thực hiện qua POS trong một số quy trình cụ thể mới tạo được nhiều hóa đơn cùng 1 log bơm, ví dụ: Sử dụng điểm. Tạo 416 và 701 cùng 1 log bơm)
11	Tách HTTT 416	Hiện trạng khi tạo chứng từ 416 thủ công thì trên báo cáo chứng từ - log bơm hiển thị HTTT là THE. Chỉnh sửa lại HTTT đối với những chứng từ sử dụng voucher sẽ ra đúng HTTT
12	Chỉnh sửa tích hợp phân hệ Chi phí theo yêu cầu nội dung ND70	- Danh sách chứng từ tích hợp chỉ bao gồm chứng từ chi phí (BK3, BK5, BK9. BK10). Lấy ngày phê duyệt chi phí tích hợp thay vì

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
		ngày phê duyệt thanh toán như hiện nay (do đã bỏ bước lập và phê duyệt thanh toán) - Thêm trường "Ngày ký số" - Sửa nội dung đủ điều kiện tích hợp ở bước phê duyệt chi phí = Đã phê duyệt thay vì điều kiện Phê duyệt thanh toán = Đã phê duyệt
13	Chỉnh sửa bổ sung chức năng lấy trạng thái thuế cho 493 hàng loạt	Tùng
14	Chỉnh sửa check VAT	Trên EGAS chặn không cho lưu khi trong cùng 1 chứng từ có 2 VAT khác nhau. Khi KM01 tham chiếu từ SR4 có mặt hàng không chịu thuế nên không có VAT tại SR4. Khi tham chiếu sang KM01 thì cột VAT tại tab Hàng hóa không có thuế, tab hóa đơn vẫn load lên -1 (không có thuế) nên hệ thống báo chặn. Chỉnh sửa: Khi thực hiện chứng từ KM01 tham chiếu SR4 có mặt hàng không chịu thuế, tab Hàng hóa trường VAT trống, tab Hóa đơn đơn trường VAT = -1 hệ thống không kiểm tra điều kiện chặn thuế.
15	Chỉnh sửa bổ sung một số báo cáo Hao hụt công đoạn	- Bổ sung mới báo cáo hao hụt công đoạn mức PLX (M23_PLX) - Chỉnh sửa báo cáo đối soát nhập xăng dầu sáng (M23_N_DS): Bổ sung thêm một số cột chênh lệch nhiệt độ, chênh lệch tỷ trọng D15, LitTT làm tròn 02 số thập phân, Tỷ trọng để lẻ 04 số thập phân - Chỉnh sửa báo cáo đối soát (M23): ẩn một số cột thông tin bị trùng (Tổng hao hụt thực tế, hao hụt định mức, chênh lệch) - Chỉnh sửa báo cáo thuyết minh lượng chênh lệch nhiệt độ (TMKS9): chỉnh sửa điều kiện lọc

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
		- Bổ sung mới biên bản lấy mẫu, bàn giao mẫu và kiểm tra niêm phong gắn với chứng từ SR1 (RPT$SR1_BBLMNP)

NGÀY 07/07/2025

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	- CHXD\Hàng hóa\Bảng kê xuất khác hàng hóa	- Bổ sung phương thức Xuất khác, chia rõ các hình thức Xuất khác (tcode 901). - Bổ sung điều kiện lọc phương thức 901.
2	- CHXD\Kho\ Kiểm kê chênh lệch nhiệt độ	-Bỏ nút x trên các dòng tại tất cả các tab của chứng từ KS9
3	- Kế toán VPCTy\ Báo cáo kinh doanh hàng hóa\ Chiết khấu\ Bảng kê chi tiết chiết khấu thường mại	- Bổ sung thêm thông tin ngày hóa đơn, số hóa đơn của chứng từ CK2 trên báo cáo.
4	- Kế toán VPCTY\ Công nợ\ Báo cáo công nợ khách hàng - Kế toán VPCTY\ Công nợ\ báo cáo tình hình công nợ khách hàng	- Cột hình thức đảm bảo lên đúng với hình thức đảm bảo của khách trong kỳ chạy báo cáo.
5	- Sổ giao ca/báo cáo bán hàng log bơm/ log bơm đã sử dụng	- Hình thức thanh toán chứng từ 416 – PMH khi thanh toán 2 hình thức: + Chứng 416 – PMH cũ: hiển thị HTTT là Phiếu mua hàng, không tách riêng từng dòng + Chứng từ 416 – PMH mới: mỗi HTTT 1 dòng và hiện thị HTTT của PMH là “Voucher”
6	- CHXD\ Sổ quỹ/Cnợ\ Đối chiếu công nợ Vpcty-CH (2)	- Mục 2.2. Công cụ thanh toán khác (phiếu mua hàng, voucher…) tại cửa hàng lấy dữ liệu theo từ ngày đến ngày chạy báo cáo

NGÀY 28/03/2025

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	- Hủy hóa đơn	- Thêm lý do hủy: +Sai thông tin người mua hàng +Sai phương thức thanh toán
2	- Danh mục Cán bộ CNV	- Khi gán user cho cán bộ nhân viên chỉ chọn được user của đúng CC mà người dùng đăng nhập
3	- Báo cáo xuất bán hàng hóa - Báo cáo xuất bán tại các kho - Báo cáo xuất bán tại các kho giá	- Không lấy chứng từ tồn đầu Z002, Z001

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
4	- Công nợ phải thu của khách tại các CH	- Bỏ các cột: Số hợp đồng, Hình thức đảm bảo, Hạn mức công nợ check - Đổi tên các cột: +Tồn đầu -> Số dư đầu kỳ +Phát sinh -> Phát sinh trong kỳ +Tồn cuối -> Số dư cuối kỳ
5	- CHXD\ Sổ quỹ/Cnợ\ Công nợ CH-VPCTY\ Đối chiếu công nợ Vpcty-CH (2) M06	- Đổi 2.2. Tiền tồn séc tại cửa hàng -> 2.2. Công cụ thanh toán khác (phiếu mua hàng, voucher…): Lấy dữ liệu từ các giao dịch ứng với tài khoản 112721
6	- Hệ thống\Dm công ty\ Danh sách khách hàng bị cấm/cho phép thao tác với một loại nghiệp vụ	- Khai báo Danh sách khách hàng bị cấm/ cho phép thao tác với một loại nghiệp vụ tương ứng tại từng CC: + Cấm xuất hóa đơn khuyến mại + Cho phép xuất hóa đơn có số xe = 'Đoàn xe'
7	- CHXD\Thu-Chi\Kiểm kê quỹ	- Sửa chứng từ GL8: - Cột "Tài khoản tồn quỹ": + Bỏ tài khoản "131203 - Séc phải nộp công ty" + Thêm tài khoản "112721 - Thanh toán Voucher" - Sửa "Biên bản kiểm kê tồn quỹ": + Bỏ cột "Tiền séc" thay bằng cột " công cụ thanh toán khác (phiếu mua hàng, voucher…)"
8	- Kế toán Vpcty\B/c KD hàng hóa\Báo cáo kinh doanh	- Bỏ nhãn Xuất khác và chỉnh sửa thứ tự cột
9	- CHXD\Sổ quỹ/Cnơ\Due-Date\Danh sách khách hàng chưa clear	- Bổ sung chứng từ D10
10	- CHXD\Sổ quỹ/Cnơ\Công nợ khách\ Đối chiếu công nợ khách	- Bổ sung "Giấy ủy quyền" vào Biên bản - Phần mua hàng: Thêm dòng "Chi tiết phát sinh mua hàng theo Bảng kê hàng hóa đính kèm" sau dòng Bằng chữ
11	- Data Warehouse\ Công nợ\Kiểm soát công nợ\ Phân tích công nợ bán lẻ	- Thêm mới báo cáo
12	- CHXD\ Hàng hóa\ Nhập hàng\ Bảng kê nhập khác hàng hóa M13	- Điều kiện lọc dữ liệu bổ sung phương thức "901 - Xuất khác" - Báo cáo bổ sung phương thức "901 - Xuất khác"

NGÀY 07/02/2025

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
13	- Bán công nợ trả chậm chưa hóa đơn(412)	- Sửa check công nợ, hệ thống check công nợ toàn thời gian và tính đến thời điểm làm chứng từ xuất hàng.

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
	- Bán công nợ trả chậm kiêm hóa đơn(411)	Xử lý trường hợp thời điểm xuất chứng từ backdate hệ thống sẽ kiểm tra những Công nợ đã phát sinh thông qua các chứng từ xuất bán hàng hóa, các chứng từ thanh toán, chiết khấu của khách hàng với điều kiện Ngày chứng từ =< thời điểm xuất hóa đơn
14	- Xuất hóa đơn dịch vụ khách công nợ (D10)	- Khi xuất hóa đơn dịch vụ khách công nợ check Hạn mức, due-date công nợ của khách - Clear công nợ cho hóa đơn dịch vụ khách công nợ
15	- Phát hành hóa đơn điện tử	- Sửa chức năng phát hành hóa đơn: Chặn trường hợp ngày giờ thực hiện Lưu chứng từ (Sysdate) so với ngày giờ chứng từ (Thời gian Log bơm) vượt quá cấu hình thời gian truy vấn Log bơm
16	- Bổ sung tham số cấu hình thời gian lấy log bơm mới PumpLogTime_% (tham số tại MD, có thể nhiều group)	- Bổ sung tham số 'Cấu hình thời gian lấy log bơm mới PumpLogTime_%(tham số khai báo tại MD, có thể khai nhiều group) - Thứ tự ưu tiên khi kiểm tra các tham số cấu hình thời gian lấy log bơm: 1. PumpLogTime_% (Tham số thêm mới) 2. POSTimeLockLog (tham số tại CC, áp dụng cho từng CHXD - tham số đã có tại hệ thống) 3. TIMELOCKLOG (tham số tại CC - tham số đã có tại hệ thống)
17	- Xuất hóa đơn khuyến mại	- Sửa các Tcode, Tab khuyến mãi chỉ cho NSD chọn các chương trình khuyến mại theo đúng mặt hàng
18	- Báo cáo tại Datawarehouse	- Sửa các báo cáo điều kiện lọc hiển thị lên cả các CC lưu hành và CC không lưu hành của hệ thống
19	- CHXD/ Bán hàng KTM/ Bảng tổng hợp giao dịch QRcode tĩnh.	- Sửa báo cáo bổ sung Tổng tiền Qrcode tĩnh lấy từ các chứng từ 406, 408, D6, TT3
20	- Kế toán Vpcty/ Bán hàng toàn quốc/ Tình hình thực hiện hợp đồng. - Kế toán Vpcty/ B/C VPCT/ Tình hình thực hiện hợp đồng.	- Sửa báo cáo hiển thị dữ liệu theo từng CC. - Bổ sung điều kiện lọc TK "13613 - Công nợ khách CÔNG TY" - Chỉ lấy các giao dịch của khách CHXD
21	- CHXD/TDH 1. Bảng kê chi tiết log bán 2. Bảng kê xuất bán qua bể 3. Báo cáo thông kê tổng lượng xuất bán qua vòi 4. Báo cáo xuất bán theo giờ.	- Sửa các báo cáo hiển thị đúng mặt hàng đã phát sinh theo log khi thay đổi vòi bơm.

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
22	- Chỉnh sửa luồng gửi mail của chức năng Tạo yêu cầu - YC1	Chỉnh sửa luồng gửi mail tạo/chỉnh sửa/phê duyệt của chức năng Tạo yêu cầu - YC1: + "Email gửi phê duyệt": Gửi cho user phê duyệt + "Email gửi thông báo": Gửi cho mail CHXD, mail khai trong sysparam + Bổ sung "Email gửi thông báo phê duyệt": Gửi cho email được khai trong sysparam + Bổ sung nếu CC không phê duyệt thì gửi mail thông báo
23	- Hệ thống/ Quản trị hệ thống/ Báo cáo kiểm soát thay đổi dữ liệu- Tổng hợp (Goto: Tổng hợp/ chi tiết)	1. Sửa báo cáo Kiểm soát thay đổi dữ liệu Tổng hợp Sửa điều kiện lọc: + Trạng thái: Đổi "Yêu cầu" => "Chưa phê duyệt" + Sắp xếp: Hiện đang sắp xếp theo 4 cột dữ liệu tại cột "Số lượng yêu cầu" => Sắp xếp theo 7 cột (thêm mới 3 cột ở dưới) - Header: Đổi "Yêu cầu" => "Chưa phê duyệt", "Phê duyệt" => "Đã phê duyệt" - Cột "Số lượng yêu cầu" tách 3 cột lớn: Tổng, Trạng thái (Tách 3 cột nhỏ gồm: Chưa phê duyệt, Đã Phê duyệt, Không phê duyệt), Loại yêu cầu (3 cột Thêm mới, Sửa, Xóa) 2. Sửa báo cáo Kiểm soát thay đổi dữ liệu Chi tiết + Trạng thái: Đổi "Yêu cầu" => "Chưa phê duyệt"
24	- Tạo yêu cầu - YC1	- Hệ thống sửa sẽ gửi email phê duyệt cho mail của User phê duyệt PLX theo số chứng từ YC1 và gửi email Thông báo phê duyệt cho mail được khai báo tại MD.sysparam theo số chứng từ YC1.
25	- Phát hành hóa đơn điện tử	- Các Tcode phát hành hóa đơn: Tại Tab''Người nhận''bỏ tìm kiếm tại trường SDT và CCCD
26	- Kế toán Vpcty\B/k thuế GTGT\Bảng kê hóa đơn lưu hành	- Sửa Bảng kê hóa đơn lưu hành cột số hóa đơn điều chỉnh thành dạng số và sắp xếp theo thứ tự tăng dần
27	- In hóa đơn điện tử	- Căn chỉnh lại nút close phục vụ việc in hóa đơn trên thiết bị hệ điều hành Adroid (trên điện thoại/máy tính bảng)

NGÀY 12/12/2024

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
7	- CHXD\Hàng hóa\Bảng kê xuất hàng khuyến mại cho khách hàng	- Bổ sung thông tin Chương trình khuyến mại: + Điều kiện lọc báo cáo

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
		+Dữ liệu báo cáo
8	- Báo cáo xuất bán hàng hóa	- Bổ sung sản lượng xuất khuyến mại loại hình 110 – KM hạch toán giá vốn
9	- CHXD\Hàng hóa\Báo cáo tổng hợp xuất hàng khuyến mại	- Bổ sung báo cáo tổng hợp xuất hàng khuyến mại
10	- CHXD\Sổ quỹ/C nợ\Công nợ khách/Chi tiết lãi quá hạn khách hàng	- Bổ sung báo cáo tính lãi vượt định mức theo từng cửa hàng, khách hàng
11	- Uhome	-Ghi nhận history, version các chức năng sau: + Mở lại ca + Lập hóa đơn đóng ca (Không làm 491) +Lập hóa đơn đóng ca (Làm 491)"
12	- Kế toán Vpcty\ B/c KD hàng hóa\ Bảng kê xuất bán hàng hóa	- Bổ sung số Tổng của cột "Số log bơm" - Chuyển Số log bơm xuống cuối cùng và tính tổng
13	- Kế toán Vpcty/B/c KD Hàng hóa/Xuất qua kho\Thống kê cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn	- Bổ sung Báo cáo Thống kê cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn
14	- Uhome\Sổ giao ca\Báo cáo đối soát hóa đơn e-invoice - Kế toán Vpcty\B/k GTGT\Báo cáo đối soát toàn công ty	- Thực hiện đối soát trạng thái, giá trị hóa đơn giữa Egas và Einvcoe
15	- CHXD\Ca\Bảng kê trạng thái ca	Bổ sung 2 trường: - Thời gian tạo: Lấy SysD là version 1 - Thời gian sửa: Lấy trường SysD có version hiện hành.

NGÀY 27/11/2024

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	- CHXD\TĐH\Bk nhập hàng	- Thêm điều kiện lọc Từ ngày đến ngày - Thêm cột: Chênh lệch giữa lượng hàng thực nhập - Lượng hàng theo hóa đơn = Tổng Cột "SL theo hóa đơn" - Tổng cột "Lượng hàng thực nhập
2	- Hệ thống\E-invoice\Xử lý sự cố hóa đơn	- Bổ sung điều lọc: "Từ ngày - Đến ngày" - Bổ sung thêm trạng thái "HDĐT" - Bổ sung thêm cột "Trạng thái thuế" sau cột "Mã tra cứu" - Với trường hợp chọn Trạng thái là HDDT và chọn Trạng thái thuế = HĐ không có trạng thái thuế||HĐ lưu hành - Chưa gửi||HĐ lưu hành - Đã gửi||HĐ lưu hành - Được chấp nhận thì hiển thị thêm nút "Cập nhật trạng thái thuế" và xử lý như "Cập nhật trạng thái thuế" tại tab "B.kê h.đơn" - màn hình UHome

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
3	- Kế toán Vpcty\B/c KD Hàng hóa\Báo cáo xuất bán hàng hóa - Khách Group\GOTO\Xuất bán hàng hóa theo CHXD	- Thêm mới báo cáo thống kê sản lượng xuất bán theo theo tháng của mặt hàng tại CC/CHXD
4	- CHXD/TĐH/Chứng từ đo chốt/Bảng kê chi tiết kiểm kê xăng dầu KS5	- Bổ sung Bảng kê chi tiết kiểm kê xăng dầu
5	- Tích hợp nghiệp vụ khuyến mại lên SAP	- Đối với các chứng từ có mã khách (KM01, KM02, 411_Khuyến mại): + Nếu mã Khách công nợ ở EGAS thuộc nhóm vãn lai C007, F007: Khi đẩy CSDL trung gian 1 Sẽ đẩy vào mã Sloc cửa hàng + Nếu khách công nợ ở EGAS thuộc các nhóm còn lại: Khi đẩy ra CSDL trung gian 1 sẽ đẩy ra Mã khách của EGAS
6	- Mở rộng trường cập nhật thông tin mail của khách công nợ	- Mở rộng trường cập nhật thông tin mail lên 200 ký tự tại danh mục 'khách hàng – công ty'.

NGÀY 15/11/2024

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
7	- CHXD\TĐH\Báo cáo tồn kho vượt sức chứa theo mặt hàng	- Lấy theo hist của bể để lên đúng số liệu của trường "Sức chứa bể" theo thời gian chạy báo cáo
8	- Quản trị hệ thống\Cảnh báo số liệu	- Gửi email cảnh báo tồn kho vượt sức chứa bể tại CHXD

NGÀY 25/10/2024

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	- CHXD\Hàng hóa\Chi tiết xuất bán khách dịch vụ	- Không lấy phần dữ liệu phát sinh của nghiệp vụ khuyến mại vào báo cáo
2	- Datawarehouse\Hàng hóa\Số liệu thanh toán không tiền mặt	- Chỉnh sửa điều kiện lọc "Từ ngày" với mặc định giờ phút là 00:00
3	- Kế toán VPCTy\ Báo cáo VPCTy\ Kết xuất dữ liệu EGAS-TĐH	-Bổ sung thông tin "Số cuối cột bơm" lấy dữ liệu tại các chứng từ: +KS5: Lấy dữ liệu tại cột "Số chốt" của tab "Vòi bơm" +SR1: Lấy dự liệu tại cột "Số cuối" của tab "Số đo vòi bơm chốt" +WS3: Lấy dữ liệu tại cột "Số cuối" của tab "Vòi bơm"

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
4	- CHXD\ Kho\ Kiểm kê XDS	- Khi làm KS5 tham chiếu dữ liệu từ WS3, người dùng không được chỉnh sửa các cột "Vtt, V15" tại tab Phần đo bể, dữ liệu sẽ được làm mờ. Các dữ liệu lấy từ TĐH, chốt thành công không cho sửa ngay, mở lại chứng từ đã lưu và có quyền CH8 mới có thể chỉnh sửa
5	- CHXD\ Hàng hóa\ Bảng kê xuất hàng Khuyến mại cho Khách hàng	- Bổ sung cột "Loại hình KD, dữ liệu lấy từ các chứng từ xuất khuyến mại

NGÀY 27/09/2024

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	- Uhome/Kiểm tra hạn mức phương tiện	-Ẩn tích chọn "Không gán log" để người dùng không nhìn thấy
2	- Uhome/Xuất KM-NCC, Biếu tặng - Đầu tư HHK - Uhome/Xuất KM-Cty, Biếu tặng XDS	- Xóa KM01,KM02:User cần được phân quyền CH10
3	- Hệ thống/Dm chung/Gán nhóm CH: Hợp đồng BHTQ	-Bổ sung chức năng tìm kiếm theo khách, trạng thái gán nhóm CH - Ẩn tab "Hạn mức công nợ"
4	- CHXD/Hàng hóa/Bảng kê xuất hàng Khuyến mại cho Khách hàng	- Lấy đúng giá trị của Tiền thuế và Thuế MT - Bổ sung lượng xuất khuyến mại qua hình thức xuất gộp bằng TCode 416 - Điều kiện lọc Phương thức: Bổ sung Tcode 416
5	-CHXD/Hàng hóa/Báo cáo N-X-T hàng khuyến mại	- Bổ sung lượng xuất khuyến mại qua hình thức xuất gộp bằng TCode 416 - Điều kiện lọc Phương thức: Bổ sung Tcode 416
6	Uhome/ Các phương thức xuất hóa đơn	- Khi chọn đối tượng là "Cá nhân" hoặc "Tổ chức HCSN" thì MST được phép để trống hoặc nếu nhập phải format đúng định dạng mới được lưu
7	Kế toán VPcty/B/c kinh doanh hàng hóa/Bảng kê xuất bán hàng hóa tổng hợp theo phương thức	- Hiển thị đúng giá trị tại cột thuế MT đối với chứng từ xuất chiết khấu

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
8	Tích hợp/ CSDL trung gian/ Export sang CSDL trung gian	- Đẩy thêm dữ liệu khuyến mại tại Tcode 416 sang CSDL trung gian
9	Kế toán Vpcty\B/C Vpcty\Kết xuất dữ liệu EGAS - TĐH	- Bổ sung thêm các cột dữ liệu về đo bể
10	Kế toán Vpcty\Bán hàng toàn quốc\Sổ theo dõi công nợ khách hàng	- Bổ sung điều kiện lọc theo CC và CHXD - Bổ sung thêm 1 cột "Ghi chú" vào cuối, hiển thị mặc định mã cửa hàng tại cột ghi chú cho các chứng từ 411.

NGÀY 10/08/20224

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	- CHXD/Vpcty/Thu chi công nợ/Báo có tiền CHXD chuyển khoản	-Bổ sung thêm thông tin ‘năm’ cho cột "Ngày chứng từ" và "Ngày báo có"
2	- Kế toán VPcty/B/k thuế GTGT/ Bảng kê hóa đơn lưu hành - Kế toán VPcty/B/C KD hàng hóa/Nhật ký chứng từ nhập xuất	- Cột số xe lấy thêm ký tự "màu nền biển" vào cuối cùng khi trường "Nhận dạng" = "Phương tiện đường bộ" - Chỉnh sửa điều kiện lọc "Loại phương tiện", lấy dữ liệu theo trường "Nhận dạng" của tab "Người nhận" - - Bổ sung tính tổng cộng cho cột ‘Số log bơm’ tại bảng kê hóa đơn lưu hành
3	- Uhome/Bán Cnợ trả chậm chưa h.đơn	- Không cho chọn hàng hóa ngành hàng 11 (Xăng dầu sáng) với 2 nhóm hàng hóa 0201 (Nhiên liệu xăng) và 0601 (Nhiên liệu Diezen)và - Không cho chọn màn hình chọn log
4	- Uhome/ Bán lẻ gas ký quỹ vỏ bình	- Sửa thứ tự hiển thị mẫu in đầu tiên của chức năng in trên GA1, đưa mẫu In chứng từ giấy HĐĐT lên đầu tiên.
5	- Uhome/Xuất hộ công ty	-Chặn không cho người dùng gán nhiều log/ chứng từ E422, chỉ gán được nhiều log khi có phân quyền
6	- Kế toán Vpcty/B/c KD Hàng hóa/Xuất bán/Báo cáo xuất bán hàng hóa	- Lấy thêm lượng xuất khuyến mại KM02 với loại hình 110- Hạch toán giá vốn vào báo cáo

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
	- Kế toán Vpcty/B/c KD Hàng hóa/Xuất bán/Bảng kê xuất bán hàng hóa - Kế toán Vpcty/B/c KD Hàng hóa/Xuất bán/Báo cáo xuất bán tại các kho - Kế toán Vpcty/B/c KD Hàng hóa/Xuất bán/Báo cáo xuất bán tại các kho - giá	- Lấy thêm lượng xuất khuyến mại bằng hình thức xuất gộp qua các TCode 401,411,406,416
7	Portal- Cổng dịch vụ(BHTQ) chức năng: -Hạn mức phương tiện -Hạn mức nhóm phương tiện	- Cho phép nhập số lượng lẻ đến 2 số thập phân

NGÀY 08/07/20224

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	- Dm công ty/Khách hàng - công ty/ Quan hệ công nợ với cửa hàng - Kế toán Vpcty/Bc VPCTY/Khác/ Bc tình hình thực hiện hợp đồng	-Danh mục Khách hàng - công ty: Thêm hình thức đảm bảo tại tab "Quan hệ công nợ với cửa hàng" -Thêm cột "Hình thức đảm bảo" cho báo cáo BC tình hình thực hiện hợp đồng
2	- Kế toán Vpcty/Công nợ/Phải thu của khách/Báo cáo công nợ phải thu theo ngày due-date toàn Cty	- Sửa nếu (Ngày chạy báo cáo - ngày due-date) = 0 thì công nợ này là công nợ quá hạn và lấy dữ liệu vào báo cáo.
3	- Chi phí - tiền lương/ B/cáo CH/ Báo cáo/ Bảng kê chứng từ thanh toán - Kế toán Vpcty/B/c VPCTY/ Khác/ Kết xuất dữ liệu EGAS	- Bổ sung thêm cột mã FDA
4	- Uhome (Tcode 408)	- Thêm Tài khoản 112716 - Bán hàng thanh toán QRCode tĩnh ở Tab Tiền hàng bán lẻ - thẻ HDBank 408 tại "TK thẻ"
5	- Kế toán Vpcty/B/c VPCT/N-X-T/Báo cáo cân đối N-X-T (2) - Kế toán Vpcty/B/c VPCT/N-X-T/Báo cáo cân đối N-X-T (1)	- Bổ sung thêm cột mã hàng hóa

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
6	- Kế toán Vpcty/N-X-T/ N-X-T Lượng/ Theo nhóm nhập xuất (NXT2) - Kế toán Vpcty/N-X-T/ N-X-T tại các kho/Theo phương thức (NXT4) - Kế toán Vpcty/N-X-T/ N-X-T Lượng/ Theo phương thức (NXT1)	- Bổ sung sản lượng xuất khuyến mại vào các báo cáo
7	- CHXD/Hao hụt/Hao hụt xăng dầu theo định mức M23	- Bổ sung điều kiện lọc CHXD
8	- CHXD/Vpcty/Phê duyệt/Đơn đặt hàng về CHXD	- Bổ sung thêm 1 cột ghi chú của VP để cán bộ VP có thể cập nhật những lưu ý cho CH
9	- Uhome/ Dịch vụ khác/Thu tiền khách công nợ - Ngân hàng (TT3)	- Bổ sung TK thẻ "112716 - Bán hàng thanh toán QRCode tĩnh". - Ngoại trừ TK "112714 - Bán hàng thanh toán thẻ HDB", các tài khoản khác sẽ để mặc định "đã xác nhận". Người sử dụng không cần thực hiện bước "Xác nhận thanh toán từ POS" - Đổi tên nhãn từ "Thu tiền qua POS" thành "Thu tiền KTM"
10	- Lập hóa đơn đóng ca/Hóa đơn chốt ca nhiều HTTT 416	- Ẩn chức năng 416 cuối ca (Lập hóa đơn đóng ca/Hóa đơn chốt ca nhiều HTTT 416)
11	- Uhome/Bán công nợ BHTQ	- Xuất hóa đơn cho giao dịch BHTQ thủ công (Gồm các trường hợp: có gắn Log bơm hoặc không gắn Log bơm)

NGÀY 17/05/2024

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	Chi phí - tiền lương/Cửa hàng/Kê khai chi phí/Màn hình quản trị chi phí	Bổ sung cột [Tham chiếu FDA] vào [Màn hình quản trị chi phí\Chứng từ chi tiết]
2	KM01, KM02	Bổ sung mẫu biên bản hủy khi hủy hóa đơn KM01, KM02
3	CHXD/Hàng hóa/N-X-T/Bảng kê xuất hàng Khuyến mại cho Khách hàng	Bổ sung thêm cột NCC (ở sau cột Loại khuyến mại)

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
4	406, 416	Khi thực hiện chức năng tại màn hình Uhome sẽ ẩn nút tích 'Người mua không lấy hóa đơn'
5	CHXD \ Sổ quỹ - Công nợ\ Cân đối công nợ Vpcty-CHXD (1)	Bổ sung số tiền QR Code tĩnh bên phát sinh có trong kỳ
6	Kế toán VPCty/Bán hàng toàn quốc/Xuất bán/Báo cáo xuất bán hàng hóa theo khách	Bổ sung thêm 2 mẫu báo cáo tại GOTO chạy theo khách lấy hàng (CHXD) và Theo cấu trúc khách (CHXD)
7	Kế toán VPCTy/ B/C VPCT/Bảng kê tổng hợp hóa đơn- MST	Bổ sung thêm dòng tổng cộng, nâng số lượng bản ghi

NGÀY 10/05/2024

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	Hệ thống/Cấu hình CHXD/Bể - Vòi bơm/Danh mục cấu hình bể sử dụng ĐMTĐ	Khi chọn mã bể nào thì sẽ lưu đúng mã bể mà NSD đã chọn
2	CHXD/TĐH/Chứng từ đo chốt/Bk nhập hàng	Bổ sung điều kiện lọc "Trạng thái nhập hàng": Chọn 1 trong các giá trị Tất cả/TĐH/Không TĐH
3	Data warehouse/Hàng hóa/Tình hình xuất bán xăng dầu	Bổ sung thêm điều kiện lọc CHXD. Cho phép dữ liệu cửa hàng nào chỉ nhìn được dữ liệu cửa hàng đó
4	Sổ giao ca	Bổ sung tài khoản 13613 (Giao dịch BHTQ) vào báo cáo
5	KM01, SR4, SR5	Hiển thị lên cột Tổng tiền tại các chức năng
6	CHXD\Bán hàng KTM\Báo cáo\Bảng tổng hợp giao dịch Qrcode tĩnh	Bổ sung báo cáo Bảng tổng hợp giao dịch QRCODE tĩnh

NGÀY 24/04/2024

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	CHXD/Hao hụt/ Báo cáo so sánh hao hụt thực tế so với định mức	Bổ sung chân chữ ký cho BC M24-1: Giám đốc P. Kinh doanh P. KTTC P. QLKT Lập biểu

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
2	Màn hình tìm kiếm Uhome	Chức năng tìm kiếm chứng từ: Hiển thị thêm trường số tiền, khách hàng, ngân hàng. Có thể kết xuất ra Excel kết quả tìm kiếm
3	1. CHXD/Công nợ/Phải thu của khách/Công nợ phải thu của khách tại các CH 2. CHXD/Công nợ/Phải thu của khách/Công nợ phải thu của khách toàn Cty	Bổ sung thêm cột "Ngày thanh toán"; "Số ngày quá hạn" và cột "Số tiền quá hạn thanh toán"
4	Xóa hóa đơn tại EGas	Bỏ lí do sửa/xóa :'Sai thông tin người mua' tại danh sách chọn lý do khi xóa hóa đơn
5	CHXD/Hao hụt/Báo cáo hao hụt nhập	Bổ sung cột V định mức trên báo cáo Hao hụt nhập lấy từ giá trị cột tương ứng trên chứng từ SR1.
6	CHXD/Kho/Hao hụt - Kiểm kê/Nhập xuất chênh lệch nhiệt độ	Bỏ cột "LTT bể nhập" trên mẫu in "bảng kê chi tiết KS9"
7	CHXD/Sổ quỹ công nợ/Công nợ khách/Đối chiếu công nợ khách	Nâng lượng lên làm 3 số thập phân
8	Kế toán Vpcty/Bc KD hàng hóa/Nhập xuất theo khách/Báo cáo xuất bán hàng hóa - Khách Group	Bổ sung kiểu kiện lọc "Đơn vị tính quy đổi" (Lít, KG, Thùng, Tấn)
9	CHXD/Hao hụt/Báo cáo hao hụt tổng hợp	Bổ sung thêm lượng KS9
10	Chức năng D6	Bổ sung thêm tài khoản 112716
11	1. Kế toán Vpcty/B/c KD hàng hóa/Xuất bán/Bảng kê xuất bán hàng hóa 2. Kế toán Vpcty/Nhập hàng hóa/Bảng kê nhập mua hàng hóa	Bổ sung thêm 2 cột : Mã FDA, CHXD
12	CHXD/Sổ quỹ/Cnợ/Công nợ CH-VPCTY/Đối chiếu công nợ Vpcty-CH (2) M06	Bổ sung lượng KTM (112714) vào phát sinh bên Nợ và bên Có của báo cáo
13	CHXD/Hàng hóa/N-X-T/Báo cáo N-X-T theo ngày	Báo cáo cho phép liệt kê tồn kho theo từng ngày
14	Kế toán VPCty\Bán hàng toàn quốc\Sổ theo dõi công nợ khách hàng	Bổ sung thêm cột "Biển số xe"

NGÀY 30/01/2024

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	Báo cáo "Báo cáo lượng xuất qua kho / các kho (tính lương)"	Bổ sung thêm cột "Bán khác" lấy dữ liệu từ chứng từ 492
2	Báo cáo "Báo cáo tồn kho trống bể"	Loại bỏ những bể ngưng sử dụng
3	Báo cáo “báo cáo chi tiết tích điểm ID”	Bổ sung thêm cột "Sử dụng điểm"
4	Báo cáo “Công nợ phải thu của khách tại các CH - CT6”	Bổ sung cột dữ liệu "Hạn mức công nợ Check"
5	Báo cáo "Tình hình thực hiện hợp đồng"	Bổ sung cột "nhóm giảm giá"
6	Báo cáo “báo cáo so sánh giữa chứng từ KS5 và”	Bổ sung báo cáo
7	Chức năng "Nhóm hồ sơ giá - công ty"	Bổ sung basetab con, trong đó: + Thể hiện các chứng từ PC8 đã được khai báo ứng với nhóm giá được chọn, các thông tin thể hiện: Mã chứng từ, Ngày hiệu lực (sắp xếp theo ngày hiệu lực từ gần nhất đến xa nhất). Khi click vào Mã chứng từ sẽ mở ra chứng từ PC8 đó + Có nút thêm mới. Khi thêm mới sẽ mở ra chứng từ PC8
8	Báo cáo “Nhật ký chứng từ nhập xuất”	-Bổ sung điều kiện lọc: “loại giao dịch” -Sửa tên giá trị "Tự động có POS" thành "Tự động" - Bổ sung thêm cột "Loại giao dịch"
9	Báo cáo “Chi tiết xuất bán khách dịch vụ”	-Bổ sung điều kiện lọc "Loại giao dịch" -Sửa tên giá trị "Tự động có POS" thành "Tự động"
10	Báo cáo “Chi tiết xuất bán khách dịch vụ- M10”	Bổ sung điều kiện lọc "Loại giao dịch"
11	Chức năng “Khóa kỳ tự động”	Bổ sung chức năng “Cấu hình thời gian khóa kỳ tự động”
12	Biên bản đối chiếu công nợ tiền hàng của cửa hàng M06	Bổ sung lượng KTM vào phát sinh nợ và có
13	Cân đối tiền hàng - công nợ (3) M21	- Bổ sung mục VI. Xuất hàng biếu tặng (lấy dữ liệu từ chứng từ 701,712) - Bổ sung thêm Tiền từ các giao dịch KTM bên phát sinh Nợ và phát sinh Có

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
14	KS6_Prepare	- Điều kiện lọc "Nhóm hàng hóa" để thanh multil check - Dữ liệu liệt kê tồn kho tương ứng với điều kiện lọc. - Chỉnh giới hạn tab "Thừa thiếu kiểm kê" chứng từ KS6 lên thành 300 dòng.

NGÀY 21/08/2023

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	Báo cáo "Bảng kê hóa đơn lưu hành"	Bổ sung trường 'Biển số xe'
2	Báo cáo "Kết xuất dữ liệu EGAS"	Bổ sung lấy dữ liệu cột "Số xe"
3	Tích hợp SAP	Tích hợp SAP là (SDD : 701, 711; Kiểm kê: KS5; Kiểm kê CL nhiệt độ: KS9) bỏ gác khi tích hợp đối với lượng < 0.5 lít
4	Xử lý lỗi TK chứng từ 416	Cho phép chuyển từ tài khoản KTM sang TM và ngược lại.

NGÀY 26/06/2023

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	BC Cân đối công nợ VPCty - CHXD	Mục 2.2 và được phân chia như mục 2.1 (Xăng dầu sáng, Dầu mỡ nhờn, …)
2	Khi copy số tiền từ Excel vào chứng từ Thu tiền	Khi dán dữ liệu từ Excel vào thì đối với các thông tin về số tiền thì sẽ cắt phần thập phân đi
3	Báo cáo thông kê nhiệt độ bình quân gia quyền	Thêm textbox để nhập điều kiện lọc giá trị (giới hạn giá trị nhỏ nhất và và giá trị lớn nhất về nhiệt độ) để lấy thông tin dữ liệu tính toán
4	Chứng từ 416	Cột "Loại thanh toán" hiển thị mặc định là 112714 - Bán hàng thanh toán thẻ HDB - Bỏ Tài khoản "112713 - Bán hàng thanh toán thẻ PGB" ra khỏi danh sách chọn
5	Chứng từ SR1	"Tab Số đo vòi bơm chốt" của chứng từ SR1 bổ sung thêm cột Thời gian Agas hiển thị thời gian chốt cột bơm trước nhập.
6	Báo cáo tỷ lệ bán hàng tại CHXD	Bổ sung điều kiện lọc "Mặt hàng"
7	Màn hình truy xuất cấu hình vòi bơm - bể chứa	-Màn hình cấu hình vòi bơm, các cột: số cột bơm / price factor / volume factor / Pump Address.

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
		- Màn hình cấu hình bể chứa, các cột: Mã TĐH / USTDAddress
8	Nhật ký chứng từ nhập xuất	Bổ sung chức năng kiểm tra giá bán cho khách hàng so với giá bán lẻ niêm yết. Kiểm tra mức giảm giá có đúng chính sách: - Bổ sung điều kiện lọc "chênh lệch giá" - Thêm cột Chênh lệch Giá bán/Giá bán lẻ

NGÀY 20/08 - 09/09/2022

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	Cập nhật số phiếu / Xe - 412D	Tiện ích Chỉnh sửa cập nhật lại Số phiếu/Xe khi không đúng định dạng
2	Cập nhật khách hàng TT3 - TT3C	Tiện ích Chỉnh sửa cập nhật lại Khách hàng về đúng Mã khách ở Egas
3	Báo cáo số liệu kiểm kê	Chỉnh sửa điều kiện lọc "Chứng từ kiểm kê": Sắp xếp các chứng từ KS5 từ ngày gần nhất đến ngày xa nhất
4	Báo cáo DWH	Bổ sung 2 báo cáo trên DWH 1. Báo cáo Doanh thu sản lượng KTM theo công ty 2. Báo cáo Doanh thu sản lượng KTM theo CHXD
5	Báo cáo hao hụt nhập	Bổ sung thêm trường "Kho xuất"
6	Bổ sung hình thức đảm bảo nợ cho từng khách hàng	Bổ sung thêm cột "H.thức Đ.bảo" cho các báo cáo: 1. Công nợ phải thu của khách tại các cửa hàng 2. Báo cáo công nợ khách hàng(theo dư nợ cuối kỳ báo cáo) 3. Báo cáo tình hình công nợ khách hàng(theo dư nợ BQ)
7	Báo cáo thống kê giảm giá của từng khách hàng	Bổ sung báo cáo mới
8	Cải thiện chức năng đóng ca trong POS	Chỉnh sửa chứng năng mở ca trên POS từ màn hình EGAS: Khi mở ca POS từ EGAS, POS phải được mở thành công thì ca trên EGAS mới mở và có thông báo thành công. Trường hợp nếu mở ca không thành công cho POS thì EGAS sẽ báo lỗi và ca của POS trên EGAS sẽ vẫn ở trạng thái Off
9	Bảng kê chi tiết Bồn	Bổ sung điều kiện lọc "Thời gian lấy log"
10		- Thêm điều kiện lọc: Loại giao dịch: "Tự động có POS", "Thủ công", "Cả hai".

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
	Xây dựng báo cáo phân biệt chứng từ 412 tự sinh và 412 thủ công trong nghiệp vụ TTKTM	- Mục đích: Để phân biệt chứng từ 412 và 416 được tạo tự động từ POS hay tạo thủ công trên EGAS Tại các báo cáo: 1. Bảng kê chi tiết xuất bán khách dịch vụ 2. Nhật ký chứng từ nhập xuất hàng hóa
11	Báo cáo lượng xuất qua kho(tính lượng)	Thêm lượng xuất KTM vào báo cáo lượng xuất qua kho(tính lượng)
12	Nhật ký chứng từ nhập xuất hàng hóa	1. Bổ sung thêm cột "Chênh lệch Giá bán/Giá bán lẻ" ở sau cột "Giá bán lẻ có thuế" 2. Bổ sung thêm điều kiện lọc "Chênh lệch", "Bằng nhau", "Cả hai" căn cứ vào cột "Chênh lệch Giá bán/Giá bán lẻ"

NGÀY 21/01/2022

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	Bảng kê xuất bán hang hóa	Sửa cột "Đơn giá" trên Bảng kê xuất bán hàng hóa hiển thị giá trị có 2 số thập phân
2	Biên lai bán hàng	Biên lai bán hàng cho phép sửa được ô tên lái xe và số xe để nhân viên bán hàng có thể đánh máy được trước khi in
3	Báo cáo tình hình xuất bán xăng dầu(DWH)	Chỉnh sửa thêm điều kiện lọc nhóm hàng và hàng hóa để xem chi tiết
4	Sửa mẫu in Phiếu xuất kho, nhập kho	Sửa các mẫu in phiếu xuất Kho – nhập kho (SO1, SO3, SO4, SR1, SR2, SR3) - Thêm vào mẫu in cột <Mã hàng> - Thêm thông tin: Nơi nhận hàng dạng box để CH điền bằng tay tại bản in - Tại phiếu xuất kho SO3: Thêm chữ ký "Người vận chuyển''
5	Bảng kê chứng từ thanh toán VP (Cst1)	Bổ sung thêm hai cột Loại hình và Hạng mục phí vào báo cáo Cst1
6	Chỉnh sửa nhóm báo cáo đối chiếu dữ liệu tích hợp	Bổ sung thêm 3 cột thông tin SAP - L15; EGAS - L15; Chênh lệch L15 trên báo cáo
7	Báo cáo đối chiếu sánh nhập hàng TH03	Báo cáo đối chiếu sánh nhập hàng TH03: tách cột ngày chứng từ cũ thành 2 cột ngày chứng từ tại phần SAP và Egas
8	Báo cáo kết xuất dữ liệu Egas	Báo cáo "Kết xuất dữ liệu Egas" bổ sung cột V15 - lượng tồn tại cửa hàng
9	Bổ sung chuyển công nợ khách	Bổ sung chuyển công nợ khách từ cửa hàng này sang cửa hàng khác
10	Chỉnh sửa cơ chế tìm kiếm	Chỉnh sửa cơ chế tìm kiếm mới của ô "Search" ở màn hình Uhome

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
11	Nâng cấp Bảng kê hồ sơ giá	Chỉnh sửa để đáp ứng yêu cầu so sánh sản lượng giá từng thời kỳ
12	Danh mục Khách hàng	Thêm mới chức năng lựa chọn "Hình thức đảm bảo" cho từng mã khách 'Thêm cột "HTĐB" (Hình thức đảm bảo) ở cuối các báo cáo: 1. Công nợ phải thu của khách toàn Cty 2. Báo cáo tuổi nợ 3. Công nợ khách/Báo cáo công nợ khách
13	Bảng kê hóa đơn bán theo ca	Bổ sung 2 cột tiền hàng và tiền thuế vào bảng kê hóa đơn bán hàng
14	Quy trình xử lý chứng từ 416 lỗi tài khoản	Quy trình xử lý lỗi chọn sai tài khoản thẻ HD Bank hoặc PG Bank khi viết chứng từ 406
15	Bổ sung phần cập nhật hóa đơn đầu vào của phân hệ Chi phí CHXD	Bổ sung thêm mức thuế 8% ở các chứng từ hóa đơn chi phí đầu vào BK3,BK9
16	Gán công nợ khách hàng	-Chức năng gán công nợ: chứng từ chiết khấu CK1 chuyển sang tab “Ctừ thu tiền khách” để thực hiện gán công nợ -Báo cáo: Công nợ phải thu theo ngày due-date (các chứng từ chiết khấu sẽ thể hiện giống như các chứng từ thanh toán)

NGÀY 20/11/2021

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	Báo cáo sản lượng bán theo ngày	Thêm điều kiện lọc Goto tại Báo cáo sản lượng bán theo ngày. Gộp 2 báo cáo - Thống kê sản lượng bán theo ngày(tổng hợp) - Thống kê sản lượng bán theo ngày
2	Các báo cáo TĐH rà soát sửa đổi ĐK lọc	Sửa đổi điều kiện lọc bể chứa:Sắp xếp các vòi,bể không còn sử dụng ở cuối phần tìm kiếm, thêm chữ “KSD” vào các vòi, bể có status = Không sử dụng - Tại các báo cáo : nhiệt độ bể trung bình, giá bán áp tại cột bơm, bảng kê chi tiết số công tơ lít, báo cáo nhiệt độ bình quân từng bể, báo cáo số liệu bể, báo cáo số liệu kiểm kê, báo cáo số liệu nhập hàng, diễn biến mức nước tại bể, diễn biến mức nước tại bể, báo cáo tồn kho trống bể, bk xuất bán theo giờ, bk xuất bán chi tiết qua bể/vòi bơm, bk xuất bán tổng hợp qua bể/vòi bơm
3		Thêm điều kiện lọc:

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
	Bảng kê hóa đơn MST(dl nén)	- Lọc thời gian: Thêm giờ, chặn trong khoảng dữ liệu nén(lấy trong sysparam) - Thêm cột Số chứng từ: Trước cột Ngày chứng từ
4	Báo cáo hao hụt xuất	Bổ sung báo cáo hao hụt xuất
5	Bảng kê chi tiết bể	Sửa đổi tên cột Chiều cao bể => chiều cao tối đa bể tại bảng kê chi tiết bể
6	Báo cáo tổng hợp sức chứa tại cửa hàng	Báo cáo tổng hợp sức chứa tại cửa hàng
7	Báo cáo Evenlog	Thêm điều kiện lọc: cảnh báo khi hàng tràn bể
8	Bảng kê chi tiết log bán	Bảng kê chi tiết log bán: Tại đây sẽ gộp 03 báo cáo. - Bảng kê xuất bán theo giờ - Báo cáo thống kê tổng sản lượng xuất bán qua vòi - Bảng kê xuất bán qua bể)
9	Đối chiếu công nợ khách toàn công ty	Bổ sung báo cáo biên bản đổi chiếu công nợ cho một khách lấy ở nhiều cửa hàng
10	Chỉnh sửa nội dung chứng từ nhập hàng SR1	Chỉnh sửa nội dung chứng từ nhập hàng SR1: ***Tại tab Vận đơn*** - Trường LTT cho phép nhập số thập phân (Phân thập phân chỉ cho phép nhập hai chữ số) - Làm tròn ra phần nguyên L15 ***Tại tab Số đo phương tiện*** - LTT làm tròn mất số thập phân ***Tại tab Hạch toán XDS*** - Trường LTT cho phép nhập số thập phân (Phân thập phân chỉ cho phép nhập hai chữ số) - Làm tròn ra phần nguyên L15
11	Chinh sửa điều kiện lọc dung tích tại báo cáo Bảng kê chi tiết log bán	Chinh sửa điều kiện lọc dung tích tại báo cáo Bảng kê chi tiết log bán
12	Thu tiến khác trong ca D2	Sửa chứng từ D2 cập nhật bổ sung nghiệp vụ thu tiền bán bảo hiểm qua POS Hdbank và Pgbank

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
13	Bổ sung phần cập nhật hóa đơn đầu vào của phân hệ Chi phí CHXD	- Tạo mới mức thuế suất 3.5% và 7% ở danh mục biểu thuế suất. - Chặn lưu chứng từ khi nhập trùng "Mẫu HĐ-Số xê ri", "Số hóa đơn", "Loại hóa đơn" ở Tab "Hóa đơn giá trị gia tăng". - Cho phép tạo nhiều chứng từ trùng "Mẫu HĐ-Số xê ri", "Số hóa đơn" nhưng khác "Loại hóa đơn" (thuế suất).

NGÀY 20/09/2021

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	Báo cáo Đối chiếu so sánh nhập hàng CHXD	Bổ sung thêm cột thông tin L15
2	Clear công nợ	Chỉnh sửa cho phép gán tự động: ▪ Khi số luọng chứng từ xuất hàng =<200 dòng: chương trình list hết các chứng từ ▪ Khi số lượng chứng từ xuất hàng cần gán > 200 dòng, chương trình chỉ hiển thị 200 chứng từ tương ứng với 200 dòng này. Lượng tiền được gán thanh toán = lượng tổng tiền của 200 chứng từ xuất được liệt kê. Số lượng các chứng từ vượt quá 200 dòng này người dùng phải thực hiện clear vào chứng từ tiếp theo
3	Chỉnh sửa Bảng kê hóa đơn MST	Bổ sung cột số lượng, đơn giá Bổ sung các điều kiện lọc các hóa đơn lỗi tạo, hủy
4	Khóa số liệu tại Cột thực nhận khi nhập hàng SR1	Khi nhập hàng, EGAS sẽ lưu phiên bản đầu tiên của chứng từ SR1 với thông tin Vtt (tab Phần đo bể). Đây sẽ là căn cứ để xác định việc thông tin đo bồn có bị sửa không (nội dung 5)
5	Báo cáo đối soát lượng hàng nhập – SR1	Bổ sung báo cáo đối soát lượng hàng nhập – SR1 So sánh số liệu Vtt lần đầu nhập hàng và Vtt tại bản ghi hiện tại của chứng từ SR1.
6	Báo cáo nhiệt độ bình quân từng bể, từng mặt hàng, từng cửa hàng trong từng kỳ	Bổ sung thêm báo cáo tính nhiệt độ bình quân từng bể
7	Báo cáo thống kê tổng lượng xuất bán theo vòi	Bổ sung thêm báo cáo thống kê tổng sản lượng xuất bán theo vòi
8	Báo cáo biến biến mức nước tại bể	Bổ sung cột chiều cao hàng, ghi nhận giá trị thực tế
9	Báo cáo kiểm kê quỹ lấy cả các chứng từ từ phát sinh vào 23h59	Báo cáo kiểm kê quỹ lấy cả các chứng từ từ phát sinh vào 23h59
10	Báo cáo sản lượng qui đổi	Bổ sung thêm điều kiện lọc theo khách vào báo cáo sản lượng quy đổi

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
11	Báo cáo phân quyền menu theo nhóm	Bổ sung báo cáo quản trị: Báo cáo phân quyền menu theo nhóm
12	Báo cáo phân quyền giao dịch theo nhóm	Bổ sung báo cáo quản trị: Báo cáo phân quyền giao dịch theo nhóm
13	Báo cáo tổng hợp tình hình xuất bán hóa đơn sau	Bổ sung thêm điều kiện lọc theo ngành hàng
14	Biên bản đối chiếu công nợ khách	Chỉnh sửa lại các Sắp xếp theo thời gian phát sinh giá
15	Nhóm các báo cáo xuất bán	Bổ sung thêm điều kiện lọc theo nhóm giá tại nhóm các báo cáo xuất bán
16	Biên bản hủy hóa đơn:	Thêm trường ghi chú để ghi nhận thông tin hóa đơn thay thế, trường này để trống (CH điền tay)
17	Biên lai bán hàng	Thêm ô trống để CH nhập tay Tên lái xe; CBCNV
18	Chứng từ SR1: thêm chức năng copy dữ liệu từ tab Vận đơn sang Số đo phương tiện	Thêm chức năng copy dữ liệu từ tab Vận đơn sang Số đo phương tiện

NGÀY 15/05/2021

Stt	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	Chỉnh sửa Biên bản thanh lý hợp đồng (M05)	Đang chi tiết theo mặt hàng, kỳ giá làm cho biên bản dài, khó theo dõi -> thêm phần tổng hợp theo mặt hàng, sản lượng để dễ theo dõi Mục "Đại diện bên bán" bổ sung các thông tin Người đại diện, Chức vụ, Số giấy ủy quyền, Ngày ủy quyền trong danh mục Công ty nội bộ của Danh mục toàn ngành và hiển thị các thông tin đó trên Biên bản thanh lý hợp đồng để các CH không phải cập nhật lại các thông tin này
2	Chỉnh sửa "Báo cáo nhanh công nợ đến hạn CH"	Thêm chức năng chọn: - Chỉ lấy thông tin các KH bị đáo hạn - Cho chọn số ngày đáo hạn khi chạy báo cáo. Ví dụ chỉ lấy thông tin KH có ngày đáo hạn từ 1 - 10 ngày, từ 10 - 20 ngày, ... hoặc chọn KH có ngày đáo hạn dưới 10 ngày, trên 10 ngày.
3	Thêm giao dịch PGbank mới: Bán hàng thẻ trả trước online	- Thêm mã giao dịch mua qua thẻ mới - Chỉnh sửa 02 báo cáo liên quan:Báo cáo đối chiếu thanh toán thẻ PBBank; Xem chi tiết giao dịch thẻ
4	Thêm các báo cáo mới (yêu cầu KTT Tập Đoàn)	Thêm các mẫu báo cáo theo yêu cầu của KTT Tập Đoàn
5	Chỉnh sửa báo cáo tổng hợp thu chi tiền mặt: điều chỉnh công thức tính số dư tiền bình quân	Rà soát lại công thức tính Số dư bình quân

6	User tự động bị logout	Rà soát để User hạn chế bị logout do mất session

NGÀY 07/04/2021

Stt	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	Bắt buộc nhập trường diễn giải tại các chứng từ khai báo chi phí (BK3, BK5, BK9, BK10)	Trường "Diễn giải" tại các chứng từ khai báo chi phí (BK3, BK5, BK9, BK10) chuyển thành bắt buộc nhập(hiện tại có thể để trống)
2	Bổ sung chiều phân tích Khách hàng tại Báo cáo chi tiết chiết khấu thương mại	- Bổ sung mẫu báo cáo mới chạy qua phần Goto - Bổ sung link drilldown từ Bảng kê chi tiết chiết khấu thương mại (dòng khách hàng) sang báo cáo mới - Tên mẫu: R032
3	Bảng kê chi tiết CKTM bổ sung thêm cột Ghi chú	Bổ sung cột ghi chú, lấy thông tin từ trường Ghi chú tại tab Hóa đơn các chứng từ xuất hóa đơn
4	Bảng kê chứng từ thanh toán V-P Cst1" bổ sung Đk lọc chọn được nhiều kỳ thanh toán	- Chỉnh sửa điều kiện lọc multicheck cho phép chọn nhiều kỳ - Chỉnh sửa header của báo cáo để hiển thị nhiều kỳ trong trường hợp chọn nhiều kỳ.
5	Công nợ phải thu của khách toàn Công ty bổ sung thêm 2 cột: Hạn mức công nợ check. Trạng thái kiểm tra khi xuất hàng	Bổ sung 02 cột Hạn mức công nợ check và Trạng thái kiểm tra khi xuất hàng (tham chiếu thông tin từ phần gán khách cho CH)
6	Chỉnh sửa phần khi cài đặt EGAS: Tại màn hình form Client Registration, đề nghị sửa giá trị mặc định đường dẫn thành egassync.petrolimex.com.vn để người dùng không phải sửa khi cài đặt	Tại màn hình form Client Registration, đề nghị sửa giá trị mặc định đường dẫn thành egassync.petrolimex.com.vn để người dùng không phải sửa khi cài đặt
7	Chỉnh sửa phần khi cài đặt EGAS: Tại bước đồng bộ dữ liệu, hiển thị tiến độ thực hiện đồng bộ để người dùng biết	Tại bước đồng bộ dữ liệu, hiển thị tiến độ thực hiện đồng bộ để người dùng biết
8	Danh mục Kỳ nhiệt độ khoán: Bổ sung kết xuất Excel	Bổ sung kết xuất Excel
9	Chỉnh sửa liên quan tới phát hành hóa đơn truyền thống	Chỉnh sửa để EGAS không còn phát hành được HDTT

NGÀY 11/03/2021

Stt	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	Phân quyền theo chi tiết chức năng	Phân quyền chi tiết (Đọc, Thêm mới, Sửa, Xóa) cho từng chức năng, báo cáo

2	Chứng từ SR1 khi nhập sẽ tham chiếu từ Đơn hàng đã được phê duyệt của VP chỉ nhập nhiệt độ, tỷ trọng. Có sự tham chiếu giữa đơn hàng và chứng từ nhập hàng SR1. Chia 2 TH: Nếu đơn hàng đã duyệt nhưng chưa có chứng từ nhập hàng tương ứng thì đơn hàng sẽ ở trạng thái 1. Hàng chưa nhập kho 2. Hàng đã nhập kho	Tham chiếu trực tiếp thông tin xuất hàng từ SAP vào phần nhập hàng tại SR1 (EGAS)
3	Bổ sung theo mẫu Bảng kê xuất bán theo Khách - Group - Mặt hàng	Kiểm thử bổ sung chức năng: Xây dựng biểu nhập Ngày hết hạn hiệu lực Hồ sơ giá
4	Báo cáo so sánh hao hụt thực tế so với định mức (M24)	Mẫu biểu M24 theo QCQLCH
5	Hiển thị các thông tin trên tab "Người nhận hàng" bao gồm: Số xe, Người lấy hàng, Số kiểm soát (đã có tại chứng từ E422) trên báo cáo "Nhật ký chứng từ nhập xuất" và chức năng "Kết xuất dữ liệu Egas" (kết xuất excel)	- Bổ sung thông tin tại tab Người nhận hàng - Bổ sung tab Người nhận hàng tại một số chứng từ - Chỉnh sửa báo cáo liên quan
6	Cải tiến ô tìm kiếm tại EGAS	Nâng cấp ô tìm kiếm lần 2: - Cho phép xem lại các ô đã tick chọn trước đó - Thêm nút chọn lại: xóa các ô đã tick trước đó - Thêm nút tắt giao diện tìm kiếm
7	WS3: Đổi tên cột "Xuất thử máy" thành "Xuất khác"	Tại chứng từ WS3, đổi tên cột "Xuất thử máy" thành "Xuất khác". Chỉnh sửa các báo cáo liên quan
8	Thêm cột ĐVT tại Báo cáo xuất bán theo kho (CT8)	Thêm cột ĐVT tại Báo cáo xuất bán theo kho (CT8)
9	Rà soát các báo cáo hao hụt: Thống nhất công thức lượng tính hao hụt (Nhập+Xuất)/2	Rà soát loại bỏ các báo cáo hao hụt có: Lượng tình hao hụt = Lượng xuất

NGÀY 25/12/2020

Stt	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	Xây dựng chương trình kèm theo mẫu biểu báo cáo để hỗ trợ có dữ liệu thống kê nhiệt độ bình quân gia quyền tại bể làm cơ sở xem xét và giao khoán nhiệt độ bình quân cho các CHXD theo như kết luận của KTNN theo văn bản số 1331/PLX-HĐQT ngày 02/10/2019	Yêu cầu: Cần thống kê nhiệt độ bình quân của hàng hóa Chi tiết chỉnh sửa: Xây dựng mẫu báo cáo mới
2	Chặn thực hiện chứng từ D2 trong trường hợp đối tượng trả tiền thuộc	Yêu cầu: Không thu tiền công nợ bằng chứng từ D2 Chi tiết:

	nhóm giá 90 - Giá xuất nội dụng không thuế	- Chặn chọn thu công nợ CH tại chứng từ D2 (Tkhoản: 131202) - Tạo mới chứng từ D4 phục vụ thu công nợ CH tại ca
3	1. Không chặn hạn mức công nợ của chứng từ 411, 412 khi có tiền CK viết tại 411, CK1 hoặc nếu chặn thì phải trừ đi số tiền CK(Trong trường hợp chặn theo hạn mức) 2. Khi clear chuyển tiền CK tại chứng từ CK1, 411 sang phát sinh có hoặc ưu tiên clear CK1, 411 trước so với các phát sinh NỢ trong tháng	Chi tiết chỉnh sửa: Sửa lỗi tiền chiết khấu làm giảm hạn mức công nợ của khách hàng (chứng từ 411, CK1) *(Nội dung không UAT, update trực tiếp)*
4	Bổ sung điều kiện lọc dữ liệu "Đến ngày" hoặc ẩn các dòng thông tin giao hạn mức công nợ có giá trị "Đến ngày" < 01/01 của năm hiện tại.	Yêu cầu: Phần giao hạn mức công nợ khách cho CH chưa sắp xếp theo thời gian gây khó khăn cho việc theo dõi, cập nhật. Chi tiết chỉnh sửa: Tại phần giao hạn mức công nợ khách cho CH, thêm điều kiện lọc cho giá trị "Hết hạn".
5	Chỉnh sửa nhóm quyền CH8 đối với các chứng từ WS3, SR1: Khi có các trường dữ liệu được load từ hệ thống TĐH thì không cho phép sửa lai chứng từ. Muốn sửa phân thêm quyền CH8.	Hiện tại: Khi không phân quyền CH8, người dùng vẫn có thể sửa chữa các thông tin TĐH chứng từ WS3, SR1. Chi tiết chỉnh sửa: Để sửa các thông tin TĐH tại chứng từ WS3, SR1, bắt buộc user phải được phân quyền CH8
6	Thêm mới "Báo cáo thống kê sản lượng theo giá bán lẻ"	Yêu cầu: Ban KDBL yêu cầu thêm mới. Chi tiết chỉnh sửa: Thêm mới mẫu báo cáo
7	Tại báo cáo Kế toán Vpcty/ B/c VPCT / Kết xuất dữ liệu Egas: Hiển thị các thông tin số lượng L15, nhiệt độ của chứng từ KS5,SR1	Yêu cầu: Tại báo cáo Kế toán Vpcty/ B/c VPCT / Kết xuất dữ liệu Egas, thêm mới 02 trường dữ liệu: L15, nhiệt độ Chi tiết chỉnh sửa: Chỉnh sửa theo yêu cầu
8	Chỉnh sửa chức năng Cập nhật số kiểm định vòi bơm (WS3c)	Yêu cầu: Tại chứng từ WS3c, thêm trường nhập thông tin Thử máy, Tự kiểm tra sai số. (Hiện tại chưa có) Chi tiết chỉnh sửa: Chỉnh sửa theo yêu cầu
9	Chỉnh sửa báo cáo Tổng hợp kiểm kê XDS: Thêm thông tin tồn đường ống	Yêu cầu: Hiện tại báo cáo Tổng hợp kiểm kê XDS có các cột Chênh lệch (thừa thiếu); Tồn thực tế; Tồn sổ sách. Chi tiết chỉnh sửa: Điều chỉnh công thức của cột Tồn kho thực tế: Tồn kho thực tế = Số đo bể + Tồn đường ống
10	Xây dựng mẫu báo cáo thống kê sản lượng bán lẻ theo ngày	Yêu cầu: Ban CSKD&BB yêu cầu thêm mẫu mới Chi tiết chỉnh sửa: Thêm mới theo yêu cầu
11	Thêm điều kiện lọc Ngành hàng tại chức năng Kiểm kê HHK	Yêu cầu: Bổ sung điều kiện lọc "Ngành hàng" tại bước chuẩn bị làm chứng từ KS6 – Kiểm kê HHK Chi tiết chỉnh sửa: Thêm theo yêu cầu

12	AGAS18: Update chức năng tải file cập nhật bằng EGASSynch	Phục vụ update AGAS18

NGÀY 19/10/2020

Stt	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	Bổ sung báo cáo so sánh sản lượng của từng khách hàng từng kỳ	Bổ sung báo cáo
2	Chức năng Clear chứng từ: - Chọn clear đồng thời cho tất cả các CHXD, KH: đã có tiện ích này, đã hướng dẫn thực hiện - Cần cảnh báo khi tháng thực hiện clear khác tháng của ngày thu tiền	Bổ sung cảnh báo khi tháng thực hiện clear khác tháng chứng từ thu tiền
3	Bổ sung thông tin sức chứa của bể trên báo cáo NXT mặt hàng XDS	Thêm 02 cột thông tin: Sức chứa, Chênh lệch tại 05 mẫu báo cáo NXT tại đường dẫn: Kế toán Vpcty\ N-X-T
4	Bổ sung báo cáo quy đổi sản lượng xuất bán dầu mỡ nhờn ra lít.	- Thêm phần khai báo giá trị quy đổi (cấp MD) - Chỉnh sửa báo cáo quy đổi: tại điều kiện lọc "Đơn vị tính quy đổi" chỉ hiện các ĐVT đã được quy đổi trong danh mục hàng hóa
5	Bổ sung Báo cáo doanh thu, sản lượng của từng kho theo Khách (Mẫu TNB.BcaoXuatBanTheoKhach)	Bổ sung báo cáo mới
6	Bổ sung báo cáo xuất bán hàng hóa - khách chi tiết theo mặt hàng (E5, R95, KO, D05, D01) của các khách hàng dịch vụ có ký hợp đồng để làm bảng kê chi tiết xác định lãi gộp tăng thêm các khách hàng dịch vụ có ký hợp đồng, sản lượng từ 3m3 /khách/tháng theo VB687/PLX-KDBL ngày 04/06/2019	Bổ sung báo cáo mới
7	Cải tiến Báo cáo tình hình thu nộp tiền hàng ca 1.2.3 bổ sung những tiêu chí: Giờ thu, Chênh lệch, Ghi chú, Ngân hàng, Số lần thu (theo mô tả của biểu mẫu đã gửi) để kiểm soát chặt chẽ hơn	Sửa lại báo cáo hiện hành: Tách theo danh mục Ngân hàng
8	Không hiển thị các CBCNV đã được điều động, nghỉ hưu, nghỉ việc,... khi chọn điều kiện lọc truy xuất dữ liệu khai thác báo cáo	Sửa báo cáo "Sổ quỹ1" (id = CashBookPOS):Các CBCNV không thuộc danh sách có hiệu lực của CH (Ví dụ: được điều động, nghỉ hưu, nghỉ việc,...) khi chọn điều kiện lọc thì hiển thị ở cuối danh sách và thêm "- KSD" để người dùng phân biệt

9	Cập nhật tỷ lệ hao hụt định mức mới trên EGAS: Ngày hiệu lực đang để mặc định đến ngày "31/12/2099" do chưa xác định được thời gian hết hiệu lực. Tuy nhiên, khi giao tỷ lệ mới cho cửa hàng, trước tiên, bộ phận nghiệp vụ Phòng QLKT phải điều chỉnh ngày hết hiệu lực cho tỷ lệ cũ trước rồi mới thêm một dòng khai báo mới để thời gian hiệu lực không trùng lắp nhau Đề xuất: hỗ trợ cung cấp công cụ để cập nhật nhanh chóng, thuận tiện khi có sự thay đổi nhiều mặt hàng ở tất cả các CH	Bổ sung điều kiện lọc cho phép lọc thời gian đến ngày hiệu lực. Đồng thời thêm chức năng copy ngày hết hạn hiệu lực hỗ trợ người dùng.
10	Xây dựng các hệ thống bảng kê theo nhiều chiều phân tích như giá – khách - Bkexuatban_gia_khach_CHXD_Hhoa - Bkexuatban_ngay_CHXD_Hhoa; - Bkexuatban_khach_CHXD_Hhoa	Bổ sung các mẫu báo cáo mới
11	Xây dựng các báo cáo để khai thác dữ liệu AGAS ở các CHXD cùng lúc	Chỉnh sửa các báo cáo TĐH: - Cho phép chạy nhiều CH cùng lúc - Thêm cột thể hiện thông tin CH tại mỗi dòng dữ liệu.
12	Đề nghị bổ sung phần thu nộp tiền hàng cho từng CH có rút tồn theo từng ngày cho 1 chu kỳ báo cáo (từ ngày….đến ngày)	Bổ sung báo cáo mới
13	Bổ sung theo mẫu Bảng kê xuất bán theo Khách - Group - Mặt hàng	Bổ sung báo cáo mới
14	Theo dõi công nợ khách chuyển tiền nạp thẻ trên DWH	- Sửa dữ liệu đầu vào DWH: Dữ liệu đồng bộ lên DWH cần ghi nhận được thông tin tài khoản công nợ (131202, 131205, 131207) - Sửa các báo cáo DWH: Bổ sung ĐKL Tài khoản.
15	Thêm diễn giải chi tiết cho các chỉ tiêu chi phí có chứng từ là biên lai, biên nhận lên trên bảng kê chứng từ thanh toán	Danh sách các nghiệp vụ chỉnh sửa: - Sửa các Tcode: BK3, BK5, BK9, BK10 - Sửa các báo cáo: + Bảng kê chứng từ thanh toán (CP.R08) + Bảng kê chứng từ thanh toán-VP (CP.R03) Sửa lại cách lấy thông tin "Diễn giải": ưu tiên lấy tại trường "Diễn giải" được cập nhật chi tiết từng chỉ tiêu. Nếu không cập nhật thì lấy tại trường "Ghi chú"

		- Sửa chức năng tích hợp lên SAP + Chức năng kết xuất dữ liệu: + View log kết xuất + View dữ liệu chi phí (LCCN/chi tiền) Sửa lại cách lấy thông tin "Diễn giải": ưu tiên lấy tại trường "Diễn giải" được cập nhật chi tiết từng chỉ tiêu. Nếu không cập nhật thì lấy tại trường "Ghi chú"
16	Chặn kỳ kế toán ở tất cả các phương thức kể cả xoá, sửa (CM1, WS1, WS3,..)	Chỉnh sửa phần chặn kỳ kế toán phương thức: khi đã chặn kỳ không cho phép chỉnh sửa/xóa
17	Bổ sung báo cáo: Thống kê dữ liệu in biên lai bán hàng	Bổ sung báo cáo mới
18	Bổ sung chi tiết chiết khấu đến từng mặt hàng cho khách tại *Bảng kê chi tiết chiết khấu thương mại*	Chỉnh sửa các báo cáo chiết khấu: hiển thị thông tin chi tiết tới mức mặt hàng.
19	Xây dựng báo cáo theo dõi trạng thái đóng cá (tạm thời/vĩnh viễn) của tất cả các CH	Bổ sung báo cáo mới
20	1. Bảng kê chứng từ thanh toán cst0 link vào chứng từ chi tiết chặn không cho chỉnh sửa LHKD 2. Bảng kê chứng từ thanh toán cst0 đề nghị cho sắp xếp thêm mức thuế VAT từ cao xuông thấp 10%, 5%, trực tiếp, Không Vat. Đối với từng loại hóa đơn cũng xếp theo mức vat từ lớn đến nhỏ	Chỉnh sửa lỗi chọn lại được phần Loại hình kinh doanh khi mở lại chứng từ BK3, BK5, BK9.

NGÀY 06/07/2020

Stt	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	Cài đặt EGAS Client đồng bộ dữ liệu lâu	- Dùng Tool hiện có để nén dữ liệu các năm cũ (từ năm 2018 trở về trước) - Xem dữ liệu: menu "Bảng kê hóa đơn MST (DL nén)"
2	Đường truyền hay bị gián đoạn, không thể đăng nhập được hoặc rất chậm vào các ngày cuối tháng/ đầu tháng và các kỳ thay đổi giá.	Kiểm tra "Hệ thống / Quản trị hệ thống / Tình hình sử dụng báo cáo" để xác định báo cáo chậm/ thời điểm chậm --> từ đó tuning báo cáo/ CSDL
3	Báo cáo "Tình hình thực hiện hợp đồng". + Bổ sung thêm cột "Ngày hết hạn" của hợp đồng trên + Thể hiện các hợp đồng đã phát sinh trong khoảng thời gian chạy báo cáo	- Báo cáo tình hình thực hiện hợp đồng: + Bổ sung cột "Ngày kết thúc" + Bổ sung link drill down báo cáo chi tiết tại mã khách hàng - Báo cáo tình hình thực hiện hợp đồng chi tiết (BC drill down): + Chi tiết theo từng hợp đồng có hiệu lực trong khoảng thời gian chạy báo cáo

4	Chọn nhiều nhóm hàng hóa tại tham số lọc báo cáo	Bổ sung điều kiện lọc Ngành hàng theo kiểu MultiCheck
5	Cho giao thêm định mức chi phí trong kỳ như tiền điện, chi phí tiếp thị (có phân quyền)	Tại màn hình "Giao chi phí khoán", cho sửa lại định mức đã giao, người dùng sẽ chịu trách nhiệm với nội dung điều chỉnh (user cần được phân 01 trong các nhóm quyền: CEN0; CEN1; CEN2)
6	Bổ sung báo cáo để lọc dữ liệu theo giờ (theo dõi bán hàng đêm)	Bổ sung báo cáo mới
7	Bổ sung thêm tham số lọc Nhóm hàng hoá và Hàng hoá vào bảng kê hoá đơn MST	Sửa lại báo cáo hiện hành
8	Bảng kê xuất bán hàng hóa (Chi tiết): đề nghị bổ sung thêm cột ghi chú (thể hiện phần ghi chú trên hóa đơn: Hóa đơn VAT/ghi chú).	Thêm cột Ghi chú (Lấy thông tin từ cột "Ghi chú" trên Tab "hoá đơn VAT" của chứng từ) vào cuối báo cáo
9	Bổ sung báo cáo sản lượng xuất bán đêm (22h -5h) theo các kỳ báo cáo	Bổ sung báo cáo "Sản lượng xuất bán theo giờ" - Lấy thông tin từ các Log TĐH - Cho phép chạy trong 1 khung giờ nhất định (Từ giờ…đến giờ…) ở 1 khoảng thời gian (từ ngày…đến ngày)
10	Hiện tại: Chức năng input từ excel chưa cho phép input theo đúng định dạng số giống OutPut Đề xuất: Cho phép Input định dạng số từ excel giống như Output	Tại chức năng import dữ liệu, cho phép chọn định dang dấu "." và ","
11	Hiện tại: Sau khi kết xuất ra excel thì muốn chạy báo cáo theo tham số khác phải kích chọn lại menu báo cáo Đề xuất: Sau khi kết xuất ra excel thì vẫn chạy báo cáo theo tham số khác mà không phải kích chọn lại menu báo cáo	Chỉnh sửa để sau khi kết xuất excel định dạng báo cáo tại EGAS không thay đổi
12	Bổ sung thêm giờ chứng từ, giờ hệ thống "Bảng kê hóa đơn lưu hành" trên EGAS.	Sửa báo cáo "Bảng kê hoá đơn lưu hành" (Id = TaxListingOut) - Sửa cột: Ngày hoá đơn (bổ sung thêm giờ chứng từ) - Thêm cột: Sysdate (thời gian tạo chứng từ)
13	Biên bản thanh lý HĐ bổ sung Tổng theo cột Số lượng, Thành tiền của từng mặt hàng	Sửa báo cáo: bổ sung Tổng theo cột Số lượng, Thành tiền của từng mặt hàng
14	Báo cáo: + Cho phép chọn đồng thời nhiều nội dung cho một chỉ tiêu (ví dụ: chọn 10 khách hàng lên một báo cáo)	- Chọn nhiều nội dung: thay đổi cách thức lọc, tuy nhiên cách thức chọn này sẽ khó khăn trong việc tìm kiếm (nhất là với danh mục nhiều như Khách hàng) - Lưu lại thông số: Đề xuất không thực hiện

	+ Lưu lại thông tin đã lựa chọn để sử dụng cho những kỳ báo cáo khác nhau.	
15	Nhiều mẫu biểu không có tên người lập biểu và cửa hàng trưởng	Là các báo cáo có mục đính chính là xem dữ liệu, không dùng để in. Sẽ sửa lại lại các mẫu theo yêu cầu
16	Bổ sung cho nhiều user viết hóa đơn trong ca bán hàng (ngoài ca trưởng như hiện nay)	Sửa lại giải pháp để cho các nhân viên ca phát hành được hóa đơn theo user riêng
17	Sửa lại biểu mẫu M22 - Báo cáo theo dõi tuổi nợ - Chỉnh cột ngày nợ, lấy số liệu từ số ngày nợ của báo cáo "Công nợ phải thu theo ngày due-date" - giá trị này được khai báo dựa trên hợp đồng. - Bổ sung thêm chức năng chọn theo: Ngày nợ bình quân / Ngày nợ thực tế	- Nội dung 1: Giữa 02 biểu đang thể hiện 02 thông tin khác nhau: + M22: Ngày nợ bình quân + Công nợ phải thu theo ngày due-date: theo ngày nợ thực tế - Nội dung 2: KV2 xác nhận bỏ yêu cầu này. (chi tiết trong file FS gửi kèm)
18	Quá trình đồng bộ dữ liệu từ AGAS sang EGAS chưa giải quyết dứt điểm được vấn đề time out trên Cassini dẫn đến treo, xuất hóa đơn chậm tại EGAS cửa hàng(ITSM-SD133291), phải thường xuyên khởi động lại Cassini	Rà soát lại nguyên nhân mức Code (chặn 1 thời điểm chỉ 1 phiên làm việc)
19	Sửa “Báo cáo so sánh giữa số liệu TĐH với số giao ca" bổ sung thêm các bể khi chốt ca để hỗ trợ cho việc đối soát, đánh giá số liệu giữa số TĐH và số giao ca của các trụ bơm, bể	- Đầu vào: Chỉnh sửa chứng từ WS3, tab “Chốt cụm bể”: bổ sung thêm các thông tin để kiểm soát số liệu TĐH (tương tự tab “Số đo vòi bơm chốt WS3). Các thông tin cần bổ sung bao gồm: + Có TĐH + Thời gian AGAS trả kết quả về + Mã lỗi + Lưu ngầm thông tin: Vtt ghi nhận tại thời điểm chốt bằng TĐH - Đầu ra: Báo cáo so sánh số liệu tự động hóa và giao ca (id= TDHCL01): Bổ sung thêm thông tin so sánh số liệu đo bể bằng TĐH và số liệu giao ca.
20	Kết xuất dữ liệu báo cáo ra Excel bị mất đuôi số 0	Chỉnh sửa hệ thống, fix các lỗi gây mất số 0 ở đầu và cuối tại trường dữ liệu khi kết xuất excel
21	Bổ sung chức năng nhập "Biên lai, biên nhận" cho các chỉ tiêu Chi phí bất thường.	Bổ sung chức năng mới BK10 "Biên lai, biên nhận" - Chứng từ chi phí bất thường Chỉnh sửa các báo cáo đầu ra liên quan
22	Chỉnh sửa cho phép gán CBCNV vào cuối kỳ kế toán	Cho phép thêm CBCNV vào ca trong ngày cuối kỳ kế toán

23	Chỉnh sửa phần chiết khấu: Không chặn hạn mức công nợ đối với chứng từ CK1, 411	Chỉnh sửa phần mềm không chặn hạn mức công nợ đối với các phần chiết khấu

NGÀY 14/05/2020

Stt	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	Chỉnh sửa mẫu biểu M07	- Tại chứng từ SR1: bỏ tab Tấm mức phương tiện, thay bằng tab Thông tin bổ sung - Thay đổi mẫu biểu M07 theo Quy chế QLCH
2	Update nhóm báo cáo liên quan tới nghiệp vụ chiết khấu:	Danh sách báo cáo: - Bảng kê xuất bán hàng hóa dịch vụ (ID=M10) - Bảng kê xuất bán theo hóa đơn viết sau (ID=M10A) - Nhật ký chứng từ nhập xuất hàng hóa (ID=Bk_NX) - Báo cáo xuất bán hàng hóa (ID=Bc_XuatBan) - Bảng kê xuất bán hàng hóa (ID=Bk_XuatBan) - Báo cáo xuất bán hàng hóa tại các kho (ID=Bc_XuatBanDst) - Bảng kê xuất bán hàng hóa dịch vụ theo ca (ID=M10WS)

NGÀY 27/04/2020

Stt	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	Gán CBCNV vào ca bán hàng	Không thực hiện gán được CBCNV thuộc các trường hợp - Điều chuyển sang cửa hàng khác trong thời gian mở ca - Hết thời hạn làm việc tại cửa hàng trong thời gian mở ca -Trạng thái "nghỉ việc"
2	-Chứng từ chốt bể, cột bơm cuối ca – WS3 -Báo cáo tình hình sử dụng cột đo xăng dầu – M19-1	Bỏ trường lượng xuất khác Bổ sung thông tin: Tự kiểm tra sai số
3	Báo cáo hao hụt xăng dầu theo định mức – M23: -Báo cáo hao hụt xăng dầu theo định mức	Thực hiện theo mẫu quy chế QLCH.

	-Báo cáo hao hụt xăng dầu theo định mức (nhập + xuất)/2	
4	Báo cáo so sánh hao hụt thực tế so với định mức – M24	Thực hiện theo mẫu quy chế QLCH.
5	- Nhập di chuyển XDS đến CHXD - Biên bản giao nhận xăng dầu-M07	Chỉnh sửa mẫu biên bản, thêm các thông tin sau: -Số mẫu lưu gửi theo xe -Số hiệu niêm mẫu -Tỷ trọng D15 tại hóa đơn -Số mẫu lưu lấy tại xe trước khi nhập hàng -Số hiệu niêm mẫu -Tỷ trọng D15 tại phương tiện trước nhập -Số hiệu niêm tại Xitec: Ngăn 1, ngăn 2, ngăn 3
6	Quy đổi Dtt sang D15	Tại chứng từ KS5, thêm chức năng tra cứu: lấy căn cứ từ nhiệt độ và Dtt, tra cứu ra D15

NGÀY 20/04/2020

Stt	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	Quản lý khách hàng cá nhân	1. DWH: Bổ sung Báo cáo tuổi nợ công nợ phải thu khách hàng cá nhân có HĐ tại CHXD. Báo cáo lấy dữ liệu của khách hàng cá nhân – thuộc nhóm khách F007. 2. Chỉnh sửa template tích hợp Báo cáo tổng hợp thông tin công nợ khách hàng tại công ty

NGÀY 4/2/2020

Stt	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	- Tổng hợp NXT Ấn chỉ bảo hiểm - Tổng hợp NXT Ấn chỉ bảo hiểm(2) - NXT Ấn chỉ bảo hiểm/CHXD - NXT Ấn chỉ bảo hiểm toàn Cty - Giao nhận ấn chỉ bảo hiểm	Hóa đơn truyền thống/ Ấn chỉ bảo hiểm: Sửa các Báo cáo - Đổi tên thành "Báo cáo NXT ấn chỉ" - Cho phép lựa chọn nhiều CH khi chạy

2	Phát hành HDDT bị lỗi	Bỏ chức năng chuyển từ HĐĐT sang HĐTT khi phát hành hóa đơn điện tử bị lỗi
3	Hình thức phát hành hóa đơn	Bỏ hình thức phát hành HDTT
4	Thêm/Sửa/Xóa cán bộ NV ca bán hàng	Khóa dữ liệu phân công cán bộ CNV trong Ca bán hàng/Nhân viên ca theo kỳ kế toán. Khi khóa kỳ kế toán không thêm/sửa/xóa nhân viên ca bán hàng.
5	Bảng kê hóa đơn theo ca	Bảng kê hóa đơn theo ca bổ sung dòng "Tổng cộng" cột Tổng tiền
6	Chức năng hủy hóa đơn	'Khóa chức năng hủy hóa đơn của các User cửa hàng tại chương trình EGAS. Chức năng này chỉ được mở bởi User quản lý tại văn phòng phân quyền ***CH10 - Quyền tạo và sửa và xóa Hóa đơn***
7	Bảng kê chi tiết hóa đơn bán hàng	Xây dựng bảng kê chi tiết hóa đơn bán hàng
8	Nhập di chuyển XDS đến CHXD	Mở lại tab Số đo phương tiện trên chứng từ SR1
9	Biên bản đối chiếu công nợ khách hàng – Qui chế QLCH mới(M04)	Biên bản đối chiếu công nợ khách hàng sửa theo qui chế QLCH mới(M04)
10	Biên bản thanh lý hợp đồng - Qui chế QLCH mới(M05)	Biên bản thanh lý hợp đồng sửa theo qui chế QLCH mới(M05)
11	Bảng kê bán hàng và giao ca - Qui chế QLCH mới(M08)	Bảng kê bán hàng và giao ca sửa theo qui chế QLCH mới(M08)
12	Bảng kê tổng hợp bán hàng – Qui chế QLCH mới(M09)	Bảng kê tổng hợp bán hàng sửa theo qui chế QLCH mới(M09)
13	Bảng kê công nợ phải thu khách hàng tại CHXD - Qui chế QLCH mới(CT6)	Bảng kê công nợ phải thu khách hàng tại CHXD sửa theo qui chế QLCH mới(CT6)
14	Chức năng đóng ca	1. Bỏ chặn thời gian đóng ca – thời gian mở ca < = 60 phút. 2. Thời gian đóng ca > Thời gian mở ca 1 phút

NGÀY 25/12/2019

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	Mở ca bán hàng: chặn không cho giao nhau ngày	Không cho mở/sửa thời gian mà thời gian này đã thuộc ca khác

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
2	Báo có: lưu lại user, ngày giờ báo CÓ khi thực hiện tại màn hình danh sách chứng từ	Lưu lại lịch sử user, ngày giờ báo có chứng từ CH7, CH8
3	Chặn không cho sửa các chứng từ D2 sau khi đã gán thanh toán.	Chứng từ D2 sau khi đã gán thanh toán thì không cho phép sửa, xóa
4	Về cấp quyền hiểu chỉnh thông số " Temperature Offset "	Sinh thêm menu item riêng để hiệu chỉnh chỉ số "Temperature Offset"
5	Chặn không lập hóa đơn đóng ca 490, 491 khi mặt hàng là xăng dầu sáng có số lượng nhỏ hơn 1 lít.	Nếu chứng từ 490, 491 có mặt hàng là XDS có lượng nhỏ hơn 1L thì không cho phép lưu chứng từ
6	Nâng cấp cách thức lấy dữ liệu cho báo cáo (cải tiến tốc độ)	Cải thiện tốc độ chạy các báo cáo
7	Bổ sung history cho chức năng Mở kỳ theo Phương thức, kỳ nhiệt độ khoán	Lưu lại lịch sử user, ngày giờ thực hiện chức năng mở Kỳ theo phương thức, kỳ nhiệt độ khoán
8	Phê duyệt đơn hàng Hiện tại cột số lượng bán BQ lấy 1 tháng Số liệu. Sửa chương trình: 1. Đơn đặt hàng lấy số lượng bán BQ số liệu BQ 5-7 ngày trước. 2. Sửa số lấy dữ liệu tồn TĐH vào đơn đặt hàng	- Kiểm tra/ chỉnh sửa lại công thức cột Lượng bán bình quân 3 tháng trước liền kề - Thêm cột Lượng bán trong 10 ngày trước liền kề
9	Mẫu Biên bản kiểm kê XDS - thay đổi giá 1. Bổ sung thêm cột Tồn đường ống. 2. Cột tồn sổ sách tính thêm lượng nếu có tồn đường ống	- Bổ sung cột Tồn đường ống tại Biên bản kiểm kê XDS - Thay đổi giá - Tính thêm lượng tồn đường ống cho cột tồn kho sổ sách
10	BC tình hình thực hiện hợp đồng Bổ sung Cột lấy số liệu thêm BQ theo tháng có PS số liệu (các cột SL, PS Nợ, Dư CK)	- Chỉnh sửa lại công thức cho các cột Số lượng, Phát sinh nợ, Dư CK (phần trung bình): chỉ chia cho các tháng có phát sinh dữ liệu
11	Biên bản kiểm kê tồn kho xăng dầu	- Thêm cột cho phép nhập tay Tỷ trọng thực tế tại chứng từ KS5 - Điều chỉnh mẫu in Biên bản kiểm kê tồn kho XDS theo mẫu Tập Đoàn mới ban hành (M01)

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
12	Chốt ca khi tràn số cột bơm	-Sửa khắc phục lỗi tràn số cột bơm khi chốt cột bơm cuối ca bán hàng
13	Báo cáo xuất bán quy đổi Kg	Báo cáo xuất bán quy đổi Kg hiển thị chính xác số lượng theo đơn vị tính thực tế của mặt hàng và số lượng quy đổi lấy 2 số thập phân theo kg

NGÀY 25/12/2019

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	Mở ca bán hàng: chặn không cho giao nhau ngày	Không cho mở/sửa thời gian mà thời gian này đã thuộc ca khác
2	Báo có: lưu lại user, ngày giờ báo CÓ khi thực hiện tại màn hình danh sách chứng từ	Lưu lại lịch sử user, ngày giờ báo có chứng từ CH7, CH8
3	Chặn không cho sửa các chứng từ D2 sau khi đã gán thanh toán.	Chứng từ D2 sau khi đã gán thanh toán thì không cho phép sửa, xóa
4	Về cấp quyền hiểu chỉnh thông số " Temperature Offset "	Sinh thêm menu item riêng để hiệu chỉnh chỉ số "Temperature Offset"
5	Chặn không lập hóa đơn đóng ca 490, 491 khi mặt hàng là xăng dầu sáng có số lượng nhỏ hơn 1 lít.	Nếu chứng từ 490, 491 có mặt hàng là XDS có lượng nhỏ hơn 1L thì không cho phép lưu chứng từ
6	Nâng cấp cách thức lấy dữ liệu cho báo cáo (cải tiến tốc độ)	Cải thiện tốc độ chạy các báo cáo
7	Bổ sung history cho chức năng Mở kỳ theo Phương thức, kỳ nhiệt độ khoán	Lưu lại lịch sử user, ngày giờ thực hiện chức năng mở Kỳ theo phương thức, kỳ nhiệt độ khoán
8	Phê duyệt đơn hàng Hiện tại cột số lượng bán BQ lấy 1 tháng Số liệu. Sửa chương trình: 1. Đơn đặt hàng lấy số lượng bán BQ số liệu BQ 5-7 ngày trước. 2. Sửa số lấy dữ liệu tồn TĐH vào đơn đặt hàng	- Kiểm tra/ chỉnh sửa lại công thức cột Lượng bán bình quân 3 tháng trước liền kề - Thêm cột Lượng bán trong 10 ngày trước liền kề

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
9	Mẫu Biên bản kiểm kê XDS - thay đổi giá 1. Bổ sung thêm cột Tồn đường ống. 2. Cột tồn sổ sách tính thêm lượng nếu có tồn đường ống	- Bổ sung cột Tồn đường ống tại Biên bản kiểm kê XDS - Thay đổi giá - Tính thêm lượng tồn đường ống cho cột tồn kho sổ sách
10	BC tình hình thực hiện hợp đồng Bổ sung Cột lấy số liệu thêm BQ theo tháng có PS số liệu (các cột SL, PS Nợ, Dư CK)	- Chỉnh sửa lại công thức cho các cột Số lượng, Phát sinh nợ, Dư CK (phần trung bình): chỉ chia cho các tháng có phát sinh dữ liệu
11	Biên bản kiểm kê tồn kho xăng dầu	- Thêm cột cho phép nhập tay Tỷ trọng thực tế tại chứng từ KS5 - Điều chỉnh mẫu in Biên bản kiểm kê tồn kho XDS theo mẫu Tập Đoàn mới ban hành (M01)
12	Chốt ca khi tràn số cột bơm	-Sửa khắc phục lỗi tràn số cột bơm khi chốt cột bơm cuối ca bán hàng
13	Báo cáo xuất bán quy đổi Kg	Báo cáo xuất bán quy đổi Kg hiển thị chính xác số lượng theo đơn vị tính thực tế của mặt hàng và số lượng quy đổi lấy 2 số thập phân theo kg

NGÀY 25/10/2019

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
1	Bán Cno trả chậm kiêm hóa đơn (411)	Bổ sung nghiệp vụ chiết khấu thương mại: - Tổng tiền, tiền thuế được giảm trừ tiền chiết khấu trên hóa đơn 411,IV1 - Gán thanh toán tiền chiết khấu thể hiện âm
2	Xuất HĐ sau – công nợ (IV1)	
3	Xuất HĐ chiết khấu thương mại (CK)	
4	Gán thanh toán	
5	Kiểm kê hàng hóa (KS5)	Cửa hàng có TĐH đo bể: - Nhiệt độ: theo số liệu TĐH - D15: lấy D15 của chứng từ nhập (SR1) cuối cùng trước khi kiểm kê - VCF: Tự động tính toán theo nhiệt độ và D15 - Hc, Hn,Vc, Vn, Vtt, V15: theo số liệu TĐH Cửa hàng không có TĐH bể: - Nhiệt độ: tự nhập nhiệt độ thực tế tại bể

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
		- D15: lấy D15 của chứng từ nhập (SR1) cuối cùng trước khi kiểm kê - Hc, Hn tự nhập tay - Vc, Vn, Vtt, V15: tính toán tự động không cho phép sửa.
6	Tích hợp SAP	Bổ sung: - Chiết khấu thương mại Sửa đổi: - Chứng từ KS5 bổ sung thêm V15, tích hợp tồn Vtt theo từng mặt hàng/ cửa hàng
7	Tự động khóa dữ liệu toàn hệ thống	Bổ sung - User được phân quyền sẽ thực hiện khai báo ngày mà hệ thống sẽ tự động khóa dữ liệu. - Thực hiện mở khóa cho đơn vị cần sửa dữ liệu
8	Cập nhật VCF hàng hóa	- Các User được phân thêm quyền VCF mới được cập nhật
9	Sửa xóa chứng từ TT2	- Các User được phân thêm quyền CH9 mới thực hiện sửa xóa chứng từ TT2
10	Cập nhật giá hàng hóa	- Không cho lưu khi ngày hết hạn nhỏ hơn ngày hiệu lực - Nếu ngày hết hạn trống vẫn cho lưu
11	Đồng bộ dữ liệu	- Chỉnh sửa thời gian đồng bộ giữa các phiên là 2 phút
12	Chức năng phân hệ chi phí	Khi thao tác các chức năng phân hệ chi phí thì sẽ được mở tại tab mới, tab làm việc hiện tại vẫn được giữ nguyên
13	Chứng từ chốt ca (WS3)	- Bổ sung thêm trường thông tin lưu: Lượng thử máy, Lượng xuất khác.
14	Phát hành Hóa đơn điện tử	- Lỗi tạo 22 (phát hành hóa đơn quá ngày hiện tại) khi sửa lại ngày giữ nguyên MTC không đổi
15	Sổ giao ca	Chỉnh sửa: - Cột xuất khác = lượng thử máy + lượng kiểm định + lượng xuất khác
16	Tình hình sử dụng cột bơm	Bổ sung báo cáo theo dõi từng cột bơm

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
17	Các báo cáo về TĐH	Chính sửa bể/vòi bơm sắp xếp theo trạng thái: - "Đang sử dụng" sắp xếp ở phía trên - "Không sử dụng" sắp xếp xuống dưới và hiển thị bổ sung thêm đuôi phía sau mã + tên + "KSD".
18	Bảng kê nhập di chuyển XDS	Chỉnh sửa: - Thêm điều kiện lọc: kho xuất - Thể hiện thông tin kho xuất tại báo cáo
19	Bảng kê nhập XDS	Bổ sung dòng Tổng cộng theo mặt hàng tại cột L_TT, L_15
20	Bảng kê hóa đơn MST	Bổ sung điều kiện lọc dữ liệu theo MST,Tên khách hàng, Địa chỉ
21	Bảng kê hóa đơn lưu hành	
22	Công nợ khách hàng theo công ty	Bổ sung điều kiện lọc theo đơn vị tính: đồng, nghìn, triệu
23	Công nợ khách hàng theo CHXD	
24	Công nợ khách hàng toàn công ty	
25	Cnợ phải thu của khách tại các CHXD	
26	Khách hàng quá hạn thanh toán - Cty	
27	Khách hàng quá hạn thanh toán - CHXD	
28	Khách quá hạn thanh toán tại các CHXD	
29	Bc tổng hợp thông tin công nợ Cty	
30	Bc tổng hợp thông tin công nợ Cửa hàng tại cty	
31	Bc tổng hợp thông tin công nợ khách tại chxd	
32	Báo cáo đối soát SAP- EGAS	Sửa VCF bình quân: để 4 ký tự sau dấu thập phân các báo cáo: - Báo cáo tổng hợp theo CHXD - Báo cáo tổng hợp theo CHXD,hhoa - Chi tiết sai lệch
33	Chi tiết công nợ phải thu tại cửa hàng	Chỉnh sửa bổ sung thêm nghiệp vụ chiết khâu
34	Sổ theo dõi công nợ khách	
35	Sổ theo dõi công nợ khách (TH)	

STT	Chức năng	Nội dung thay đổi
36	Bảng kê tổng hợp hóa đơn MST	
37	Bảng kê hóa đơn MST	
38	Công nợ phải thu theo ngày due- date	
39	Bảng kê chi tiết chiết khấu thương mại	Bổ sung báo cáo theo nghiệp vụ chiết khấu thương mại
40	Bảng kê tổng hợp chiết khấu thương mại	